Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ PHÁT 2857 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ TƯ 6 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1607

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$80	2$60	1$00
Ngoại-quốc	9 00	4 . 50	2 . 25	
Các làng và các công-sở	14 . 00	7 . 00	3 . 50	
	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Hàn-mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m.
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Cái văn-hóa Âu-tây ảnh hưởng trong xứ này

(*Tiếp theo*)

Truyền-bá văn-hóa đã là cốt phải nhờ ở sách vở; vậy cho nên cái ảnh-hưởng của văn-hóa Âu-tây truyền bá ra các nơi trong thế-giới hoặc thiển hoặc thâm, hoặc chóng hoặc chậm cũng tùy theo ở cái số sách vở phát hành để truyền-bá cái văn-hóa ấy nhiều hay là ít, người trong xứ có đông người xem được đọc được những sách vở ấy hay là không.

Xem ngay như ở Nhật-bản và ở Trung-hoa, từ khi có văn-hóa Âu-tây thâu-nhập đến giờ, thoạt tiên trong xứ cũng chỉ có một số ít người theo về tây-học, nhưng người ta phàm những người đã theo tây-học là phần nhiều có một cái mục-đích chân-chính, học cốt để mà hấp-thụ cái văn-hóa Âu-tây vào trong xứ mình, chứ không chỉ có một cái mục-đích thấp hèn học cốt để mà « bơm xu » cùng là « kiếm gạo », phần nhiều người học được rõ đến nơi đến chốn, thâm đáo những học-thuật tư-tưởng văn-chương mỹ-thuật của người Âu-tây, rồi ai nấy đều cố sức gia công dem hết những học-thuật tư-tưởng văn-chương mỹ-thuật của người Âu-tây mà diễn giải phiên dịch ra tiếng nước mình, cho người trong xứ mình dù người có học tây hay dù người không học tây, từ ông già bà lão cho chí đàn bà trẻ con, từ kẻ ở đô-hội ăn thành cho chí kẻ ở hang cùng ngõ hẻm, ai cũng có thể xem được học được mà chẳng biết được nhiều cũng biết được ít những học-thuật tư-tưởng văn-chương mỹ-thuật của người Âu-tây; những sách vở phát-hành để truyền bá cái văn-hóa ấy càng mỗi ngày một thấy nhiều, những người trong xứ xem được đọc được các sách vở ấy càng mỗi ngày mỗi quen, mỗi ngày mỗi đậm, lửa gần rơm mãi phải bén, nước chảy mãi đá phải mòn, lâu lâu cái văn-hóa Âu-tây đối với người trong xứ đã thành như một cái văn-hóa phổ thông, chẳng những người có học tây học thực cảm thụ được cái văn-hóa ấy thâm-thúy mà thuần thục đã đành, mà ngay những người không hề biết một chữ tây nào, không cần học một quyển sách tây nào, chỉ miễn là nói được tiếng nước mình, hiểu được chữ nước mình, đã xem được đọc được những sách vở, do cái văn-hóa ấy mà diễn giải phiên dịch ra, là đều có gián tiếp cảm-thụ được cái văn-hóa ấy ít nhiều cả. Ấy cái văn-hóa Âu-tây, ở Nhật-bản và ở Trung-hoa, nhờ cái sức truyền-bá bằng sách vở mà có ảnh-hưởng rất chóng và rất thâm như thế.

Nay cái văn-hóa Âu-tây truyền bá trong xứ này, tuy năm tháng có lâu, mà những sách vở, để truyền-bá cái văn-hóa ấy vẫn còn sơ-sài ít-ỏi quá, những sách vở bằng chữ tây thì bán ở hàng sách tây biết bao nhiêu mà kể, song những sách ấy có phải là người trong xứ ai cũng xem được đọc được đâu; vẫn mang tiếng là học trường tây, theo thầy tây, mà trong một ngàn người hỗ dễ đã có được một người xem nổi đọc nổi sách vở tây; thử có ý tò-mò xét cái số hàng sách tây tiêu-thụ trong xứ này, về phần người Nam, trừ ra có một số ít những sách giáo khoa là sách nhà trường bắt buộc phải học, và một số rất ít nữa là những sách tiểu-thuyết kịch bản thông tục còn có người hỏi đến mua đến một đôi khi, chứ đến sách về học-thuật tư-tưởng mỹ thuật văn-chương thì cái số tiêu-thụ trong mỗ năm người mua tưởng có thể chỉ được từng người, mà sách mua tưởng có thể đếm được từng quyển; nếu người xứ này chỉ phải nhờ về sách vở tây mà mới cảm thụ được văn-hóa tây, thì e chưa biết đến bao giờ cho những sách vở tây có được nhiều người đọc người xem, mà không cái văn-hóa tây có được nhiều người cảm thụ, những sách vở diễn giải phiên-dịch cái văn-hóa ấy ra tiếng mình, như cách truyền bá của người Nhật người Tàu đã kể trên kia đó, thì ở trong xứ này hầu như không có hẳn, mà cho rằng có nữa thì thật cũng chẳng thấm vào đâu; cái số người theo học tây được đến nơi đến chốn, thâm đắc những học-thuật tư-tưởng văn-chương mỹ thuật của Âu-tây thì còn hi-hẫn lắm, mà có được một số rất ít người như thế thì lại không mấy người biết chú trọng về một cái mục-đích chân-chính học để mà truyền-bá văn-hóa vào trong xứ mình, không mấy người chịu cùng sức cố công, diễn giải phiên-dịch những học-thuật tư-tưởng văn-chương mỹ-thuật ấy ra tiếng mình cho người trong xứ nhiều người xem được đọc được; thành ra những sách vở để truyền-bá cái văn-hóa Âu-tây trong xứ này còn thiếu thốn nhiều quá, người không từng học tây-học không biết lấy cái gì mà hấp-thụ được đã đành, đến ngay những người có học tây-Lọc mà học chưa được đến chốn đến nơi — mà số ấy biết bao nhiêu mà kể, để trong một trăm phần học tây-học có đến chín mươi chín phần, — cũng khó làm sao mà lĩnh-hội cái văn-hóa tây cho được đậm nhuần thấm-thía, trách sao mà cái ảnh-hưởng văn-hóa Âu-tây trong xứ này không được rộng được xa.

(*Còn nữa*)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 1er Octobre 1926

Nước Pháp

Cuộc hội nghị Livourne

Lord Crewe, đại-sứ nước Anh, có nói với ông Briand rằng trong cuộc hội-nghị Livourne, hai nước Anh Ý không có định lập giao-ước gì riêng với nhau.

Việc tài chánh

Ông Poincaré đã gửi cho chánh ban tài-chánh ở thượng-nghị-viện, và ở nguyên-lão nghị-viện một bức thư nói rằng từ ngày ông cầm quyền chánh, việc ngân-khố đã khá hơn trước, ông nói cái kết quả ấy được thực đáng mừng, và ông cần phải được quốc-dân, và nghị-viện tin nhiệm, các ban tài-chánh tán thành cho, thì ông mới có thể theo đuổi công việc đến nơi đến chốn được.

Một cuộc bay

Các phi hành-gia Costes và Deritrolles, bay ở Assouan (Ai-cập) về, đã đỗ xuống trường bay Villacoublay.

Nước Anh

Việc thợ mỏ

Ban trị sự của hội liên-hiệp thợ mỏ khuyên nên nhận các khoản của M. Baldwin đã giải quyết việc phân tranh của thợ mỏ.

Một cuộc bay

Phi-hành-gia Alan Cobham bay từ Úc-đại-lị-á trở về đã đỗ ở trên sông Tamise.

Lỗ-ma-ni

Hoàng thái tử Carol

Vì quốc-vương bị đau, hoàng-tử Carol lại nhận chức nhiếp chính thái-tử.

Nước Đức

Đảng thứ dân

Tại một cuộc hội nghị của đảng thứ dân, M. Stresemann có nói hội Vạn-quốc là một cơ-quan chánh-trị chủ-trương cái vô-sản Âu-châu. Ông có nói hai nước Pháp-Đức không đã-buồ với nhau, thì Âu-châu không sao hòa-bình được. Cái chánh sách bản ở cuộc hội-nghị Thoiry mục-đích là mưu bồi đắp cuộc hòa bình, và hồi phục cái thế-lực Âu-châu. Song phải có liệt-cường tán-thành, mới thi-hành được cái chánh-sách ấy. Ông bàn nên đem cái vấn-đề nước nào đáng trách cứ gây nên cuộc chiến tranh mới rồi, giao cho một tòa án trọng tài phân xử. Sau cùng ông có tỏ ý mong rằng đất Rhénanie không được giải thoát và ông tỏ ý phản kháng các việc oanh tranh của các phái đảng. Hội đồng khen ông Stresemann về sái chánh sách khôn khéo, và sáng suốt của ông, đã bảo thủ sự tự do, và cuộc hòa bình của nước Đức.

Câu chuyện một người Pháp với người Đức ở Gemersheim

Hãng *Wolff* báo tin rằng sau việc một viên quan võ Pháp giết, và bắn mấy người Đức đã công-kích viên ấy ở Gemersheim, thì người Đức làm nghề đóng giầy, tên là Helzman, là một người chịu cùng sức cố công, diễn giải phiên-dịch những học-thuật tư-tưởng văn-chương mỹ-thuật ấy ra tiếng mình cho người trong xứ nhiều người xem được đọc được; thành ra những sách vở để truyền-bá cái văn-hóa Âu-tây trong xứ này còn thiếu thốn nhiều quá, người không từng học tây-học không biết lấy cái gì mà hấp-thụ được đã đành, đến ngay những người có học tây-Lọc mà học chưa là trung-úy Rousser, đã bị bắt về tội công-kích viên quan võ ấy.

Cái việc nhỏ ấy các báo về đảng dân tộc chủ nghĩa bịa đặt thêm lên rất nhiều, định để quấy rối mà gây nên việc chiến tranh.

Nước Ý

Cái tử hình

Hội-đồng các quan thượng thư vừa chuẩn một bản dự án luật pháp đặt tử hình cho những kẻ phạm tội mưu hại quốc vương, quan nhiếp chính, hoàng hậu, các hoàng-tử, hoàng tôn, [illegible]

Tòa nội các mới

Tòa nội-các mới đã thành lập: Tướng-quân Pilsudski, tổng-lý tòa nội-các, kiêm bộ Chiến-tranh; M. M. Bartel, tổng-trưởng bộ Giáo dục và công-tác; Mejszowicz, bộ tài-chánh; Skladkowski, bộ Nội-vụ; Zaleski, bộ Ngoại-giao. Thống-chế Pilsudski không cần phải hỏi nghị-viện.

Hoa-kỳ

Việc tòa thẩm-phán quốc tế

Trước khi quyết nghị về việc dự tòa thẩm-phán quốc-tế hay không, quan tổng-thống Coolidge còn muốn đợi thư trả lời của Liệt cường về bản thư của Hoa-kỳ bày ở cái ý kiến về vấn-đề ấy.

M. Coolidge không ưng việc cho đem bán các trái đơn về đường hỏa xa Đức để giải quyết việc chiến-tranh.

Nước Nhật

Người Nhật với các mỏ dầu Đông-dương

Quan đại sứ nước Pháp là M. Claudel, đã hội kiến với M. Fayetwu, thương-thư bộ thương-mại, về các mỏ dầu Đông-dương, mà các công-ty Nhật có ý lưu tâm đến.

Việc giao-tế với Xiêm-la

Hoàng thân Daoni, thượng thư bộ giáo-dục nước Xiêm ở Cao-lý đến, tới Tokio ngày 5 octobre.

Úc-đại-lị-á

Mỏ vàng

Việc khai mỏ vàng Eddie Creek tại Kouveliguinée được mọi sự như ý, tàu *Montoro* mới chở một số vàng đáng giá 40.000 livres sterling.

Một cuộc thám hiểm bằng tàu bay

Cuộc thám hiểm bằng một số tàu bay mới bắt đầu, do đại tá Williams quản đốc, chung quanh các địa hạt Thái-bình-dương, đã bị ngưng lại ở Batavia, quan thượng thư bộ quốc phòng bèn hoãn đến sang năm để chỉnh đốn mọi việc cho được hoàn toàn. (*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngày 28 Septembre

Cuộc chiến tranh ở Vũ-xương

Vì quân Bắc phạt đương lối phong-tỏa vây đánh thành Vũ-xương, nhân dân trong thành vì không có lương thực bị chết đói nhiều, nên Bắc quân đã phái điều đình với Nam quân xin cho được mở cửa thành cho bao nhiêu dân bà con trẻ ra hết ngoài để kiếm ăn.

Bắc quân vẫn hết sức giữ thành kỷ, nhưng nghe dân nơi tỉnh đã bị dân động, vì các tướng tá dưới với quân lính đã bàn nhau, nếu mấy hôm nữa mà trưởng quan không quyết ra liều sao thì sẽ mở cửa thành đón quân Bắc phạt vào.

Cuộc chiến tranh ở Giang-tây

Tôn-truyền-Phương đã khai chiến với quân Quảng-đông. Luôn mấy ngày nay hai bên đánh nhau rất dữ dội, kết thế đều bằng hai nhau phân được thua. Quân Quảng-đông chiếm được Nam-xương, quân Tôn lại lấy lại được.

Vấn đề tổng-thống

Vì tòa nội-các Đô-tích-Khuê từ chức, nên các chánh-khách trong các đảng ở các nơi kéo nhau về Bắc-kinh để vận động. Các chính khách đã xướng vấn đề làm thời Tổng-thống, đảng thì vận động cho Hoàn-kỳ-Thụy, đảng thì vận động cho Trương-tác-Lâm, đảng thì vận động cho Vương-sĩ-Trân. Tình hình rất nên nhiệt.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 4 octobre

Việc đề chế Anh hóa

Quan thượng thư ngoại-giao ở Quảng-đông có nói trước ngày 10 octobre chưa có thể bắt việc chính sáng, và việc đã chế được nhà nước lập thủ.

Đảng quốc-dân

Đảng quốc-dân lấy làm lo về các trận thất bại ở miền bắc.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Tôi có một việc sau này, xin nghĩ giải đáp về pháp-luật cho, tôi lấy làm cảm ơn nghĩ lắm.

Nguyên tôi quê ở tỉnh B.N (Bắc-kỳ) mấy năm về trước có lấy một người vợ cả, cũng người bản tổng, cưới theo đủ lễ, và có đăng bộ giá thú hẳn hoi. Nhưng hai vợ chồng vẫn bất hòa với nhau. Bẩn bảy giờ con cái chưa có, và lại vẫn còn trẻ trung. Sau khi cưới được ít lâu, tôi phải lên tỉnh C.B làm ăn, vợ tôi có lên ở được hơn một tháng, nhân tàng mẹ thì phải xuống về rồi không lên nữa, (xuống về ở nhà mẹ đẻ chứ không ở nhà chồng). Kể về tư tưởng được ít lâu, thì có gửi thư lên cho tôi mà xin li-dị, nhưng tôi trả lời và khuyên nhủ nên hết đạo làm vợ, đã thế nào nữa cũng đã đến kỳ đoạn tang.

Nay đã hết tang rồi thì lại gửi thư lên xin li-dị lần nữa, hiện hiện thư còn giữ được, nhưng hiềm thị không biết viết phải nhờ người khác viết, nên không công hiệu. Ấy đều đuổi như vậy, xin nghĩ làm ơn giải đáp cho tôi mấy điều nghi ngờ sau này:

1. Muốn đến đơn xin li-dị, có phải đệ đơn tại tỉnh nhà, hay có thể đệ đơn tại tỉnh mình đang trú ở cũng được không? Nếu phải đến đơn tại tỉnh nhà, mà tôi bận không thể về được, thì có thể gửi thư *recommandé* về đến phía tòa đòi hỏi cũng không về được có thể nhờ thân nhân ra bẩm tòa thay được không?

2. Nếu đôi bên thỏa thuận với nhau rồi xin triệu lý trưởng và hương-hội chứng thực cho, mỗ người giữ một bản, mà không đem ra tòa, đến khi lấy người khác, thì có còn kện là tỉnh phụ được không?

LỜI ĐÁP. — Cứng hay vợ muốn xin li-dị thì bao giờ cũng phải làm đơn xin tại tòa án sở tại thì mới thụ lý tòa án tỉnh mình đang ở và vợ tại tòa án tỉnh nhà, vì đã có pháp luật, tất ở sở nào thì phải theo sở ấy. Theo như trường-hợp ông thì phải kêu tại tỉnh C.B. nghĩa là tỉnh ông đang ở.

Cứ theo như các án văn của tòa Thượng-thẩm đã định xưa nay thì Bắc-kỳ, vợ chồng bỏ nhau phải xin tại tòa án chính đối bên đồng thuận tự ý bỏ nhau của chồng được, có làm tờ lấy triện của lý-trưởng hay hương-hội cũng không có giá trị.

Nếu không có án của tòa án cho mà ông lấy vợ cả khác thì không được, nhưng lấy vợ lẽ thì tùy ý.

Ph. h-L.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán 0$10 tiền giấy, quán báo, chữa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai báo (0$20) bằng tem cũng được) để chỉ tiền giấy quán báo.

Kể ai không gửi tiền theo thì sẽ đã nguyện như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Varenne tại Hội-đồng Chính phủ

(*Tiếp theo*)

Vì khoản thứ nhất thì nghĩ rằng mấy năm nay số thu nhập không đủ chi tiêu, cứ phải lấy vào khoản thứ bị mãi đến nỗi sụt cạn hết. Cái số thu nhập sút kém số dự định là bởi việc hối đoái mà ra, nguyên số tiền quan thuế tính bằng *franc* mà lại thu bằng bạc Đông-dương. Muốn tránh nghiệp năm ngoái nghĩ để từ xin bớt khoản tính bằng bạc. Sau nữa nghĩ lại xin cái quyền được định số nhân của khoản thuế riêng ở Đông-dương để sát số nhập cảng đúng với sự hối đoái mà phải thay đổi. Đó mới là một hồ thứ nhất để cho số thu nhập khỏi sút kém đi, hay giờ phải lo làm sao cho cái số thu nhập với cái số chi xuất được thăng bằng. Trước kia thì có cách lấy vào kho trữ bị, chứng kho trữ bị nay không còn trông vào được nữa. Vậy thì chỉ còn hai cách một là đặt ra các khoản thuế mới, hai là giảm bớt sự chi dùng lại, tức cách thứ hai này nếu muốn thực hành thì tất phải một cách quyết nghị với thuộc địa, vì là phải giảm đi mất 8, 9 triệu đồng thì số thu với số chi mới thăng bằng được. Cứ như ý ngài thì cái trước này thi hành tất sinh hại cho thuộc địa lắm. Bởi thế mà cái phải thuế không thể nào giảm đi được là vì những sự chi tiêu tối [illegible]

Ngài nói rằng xứ Đông-dương phải tận cho quan tài bây giờ là phải tự lo lấy việc bảo thủ bờ cõi hết cả một đất bay một bể, chứ không nên trông cậy vào khoản thì chính của nước Pháp ngày nay đã quản bành lắm rồi. Anh muốn nói thế nào thì nói chứ việc bảo thủ Đông-dương là phận sự của Đông-dương, vậy phải dự tính cái số tiền chi tiêu về sau mỗ năm phải tăng dần mấy triệu đồng nữa. Vậy những khoản chi tiêu như thế sẽ là người đảm phận đó, vì toàn xứ mà không được yên ổn, không được trật tự thì còn làm gì nữa lợi. Các khoản chi tiêu về việc học việc y tế ai dám bảo là nhiều đến tột bậc rồi? Sau nữa về việc mở mang đường kinh tế cũng còn phải tốn nhiều, nếu không thì việc thực dân sẽ phải đình trệ.

Cứ là có người xin mở cuộc sống thái cho đủ dự chi tiêu về những công việc lớn sau này. Sẽ mở cuộc sống thái thì tất phải có sự bảo đảm chắc chắn mà bảo đảm lấy thế là các tài lợi thông thường của số dự toán vậy.

Nói tóm lại thì việc lập số dự toán năm 1927 phải theo mấy điều cốt yếu sau này:

1. Khoản thu và khoản chi phải thăng bằng mà đừng lấy vào kho trữ bị;

2. Khoản chi cũng những phải tính cho đủ cho việc cần dùng thường mà lại để cho việc tăng các khoản chi thường nữa.

3. Để dành cho các công tác mới một số tiền to có thể bảo đảm cho cuộc sống thái lớn về sau.

Các bản dự án số dự toán mà quan Toàn-quyền giao cho hội-đồng xét đều hợp với ba điều trên kỳ.

Trước nhất là không có lấy vào kho trữ bị. Vậy thì cái số chi tiêu thêm bao nhiêu sẽ hợp cả vào khoản thứ bị.

Khoản chi tiêu ghi vào số dự toán năm 1927 hơn năm 1926 là 3 triệu đồng, như vậy thì những khoản chi tiêu có tính thêm được ít nhiều.

Sau nữa cái số chi vào các công tác lớn năm 1927 là 14.267.000 đồng hơn năm nay được 4 triệu đồng. Như thế cũng đã thực hành được những công việc hữu ích hoặc đã bảo đảm cho cuộc sống thái 150 triệu đồng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đỗ Võ Phi Hùng Cứu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Vì khó-khăn thuế mới quan-Toàn-quyền nói rằng đã có nhiều người đi nghị rằng : Trước khi đặt ra thuế mới hãy nên rút bớt các khoản thuế đi đã. Điều đó năm ngoái ngài đã nói qua rồi, là cái thời lý sẽ phải nay đã đến ngày tận số rồi, bao nhiêu thì sẽ sẵn sàng phải đề chi phí vào việc nước cả, vậy các quan Hội-đồng sử xem sổ dự toán sang năm thì rõ. Bởi thế ngài đã nghĩ đến cách rút số quan lại, rút các sở phụ cấp, trong những quyền lợi mà các viên chức đã được hưởng rồi thì không có sâm đi được đâu. Việc lấy ngài đã giao cho một hội đồng riêng xét là phải cải ra chức việc gì mới, bỏ hẳn quan lại mới, bỏ từ chức gì bỏ hội-đồng lý có thuận thì mới được phép bỏ, vân vân.

(Còn nữa)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	27 độ
13 giờ	31 độ

Giá thóc ngày :

Gạo tẻ hạng nhất, một tạ	12	10
— nhì,	11	20
— ba,	10	60
Thóc hạng nhất,	6	50
	6	10

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Octobre 1926, giá bạc ở kho nhà nước định là 18 f. 25.

Thị giá quốc tế

Ngày 23 Septembre 1926

5 ½	hoàn đến	63 35
5 ½	hoàn đến	63 50
6 ½	vĩnh viễn 1917	45 20
6	— 1918	45 25
5 ½	— 1920	62 35
5 ½	hoàn đến 1920	69 55
6	— 1925	87 35

Ngày 4 Octobre 1926

5 %. vĩnh-viễn	48 f. 0
5 %. 1915 1916	52 f 95

Quan Toàn-quyền Varenne và Pasp. — Quan Toàn-quyền Alexandre Varenne và Pasp đi phái-bộ đã xuống tàu *Angers* của hãng Messagerie Maritimes tối hôm qua. Sáng hôm nay hồi 4 giờ tàu đã nhổ neo khởi-hành.

Quan Toàn-quyền và Varenne phu-nhân có tiếp các quan chức và các nhà thân thương tây Nam ở Saigon và Cho-lớn cùng các tỉnh khác đến kính chào ngài tại trong các phòng *salon* của hãng tàu ấy. Ai nấy đều chúc ngài thượng lộ bình an và mau trở lại Đông-dương.

Quan Khâm-sứ Pasquier kể từ ngày hôm nay đã nhận chức quyền Toàn-quyền, các quan Thống-sứ và Khâm-sứ Baudoin, Boss, Robin và Blanchard de la Brosse, quan Thống-đốc Le Fol, quan thủ-tướng Ng-hữu Bài, quan Tiza Phetsarath đình-thần Luang-Prabang đều đứng bên cạnh quan Toàn-quyền.

Tất cả các quan cai-trị chấ tỉnh Nam-kỳ cùng với các nhà đại-biểu Nam-kỳ đều đến chào quan sứ và tỉ Thuộc-địa và quí phu-nhân.

Ngày chủ nhật quan Toàn-quyền có tiếp Thái-tử Monivong xứ Cao-miên và quan Tư-trọng thư Thioun là kì-lão mang của quốc-vương Cao-miên đem thư đến tỏ ân với quan Toàn-quyền về cái chính sách của ngài đã khiến cho xứ Cao-miên được nhờ lắm và thay mặt cả nhân dân Cao-miên chúc ngài mau trở lại Đông-dương.

Sau nữa suốt trong thuộc-địa đâu đâu cũng gửi giấy tỏ tình luyến ái với ngài, nhất là các Nghị-dân đại-hiểu viện cùng các hội người Pháp và người bản xứ.

Bản quán xin kính chúc ngài và quí quyến vượt bể bình an và mong rằng ngài sẽ thương-thuyết xong với Chính phủ Pháp cho dân ta được hưởng nhiều hạnh phúc nữa.

Quan quyền Toàn-quyền Pasquier, nhân nhớ ngày 4 Septembre, có điện cho quan Toàn-quyền Varenne bức điện-tín sau này :

« Trong lúc quan lớn tạm rời Đông-dương, tôi xin thay lời Đông dương chúc mừng quan lớn lên đường được vạn sự như ý, và quan lớn và Pháp mưu sự thịnh vượng, phát đạt cho xứ này trong khi lưu ở bên Ấy, sẽ làm được nhiều điều ích lợi. Xin gửi lời kính chúc Varenne phu-nhân. Người Pháp, người Nam ai nấy nhớ luôn đến vị nữ lưu Pháp nhân-từ đại-độ ấy và tỏ lòng quan lớn không quản khó nhọc mà cứu độ những nỗi khốn khó của nhân loại.

Quan docteur Cognacq không có thông tin cho các báo quán như sau này :

Có mấy tờ báo trong xứ có đăng tin M. Cognacq là Thống-đốc Nam-kỳ nay mai sẽ về hưu. Cái tin ấy đăng như thế thì không đúng.

Sự thực ra thì quan Toàn-quyền có tiếp được ở Pari một bức điện-tín ngày 2 octobre của quan Thượng-thư thuộc-địa Léon Perrier như sau này :

« Ngài có thể sống hẳn ngay từ bây giờ rằng quan Tổng đốc Cognacq không trở lại Đông-dương nữa ».

Quan phó Toàn-quyền Monguillot về Pasp. — Quan phó Toàn-quyền Monguillot đến ngày 14 octobre này thì xuống *Claudechappe* để vào Sài-gon đáp tàu về Pasp.

Có xe cam mã của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.

Hỏi ở đấy. 5.906

Nhà Sauvage cần Ba-Toong và Tài-Sẻ tâu, ai muốn làm,đem bằng lại xin ông Scalla chánh quản-lý tại phố hờ sông số,nhà 138. 5907

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ÁNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 51 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu lấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude,Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Một cuộc đánh số chưa bao giờ có. — Theo ý-kiến quan Thống-sứ Robin, ngày 3 octobre quan Toàn-quyền đã ký nghị-định cho phép quan Thống-sứ Bắc-kỳ mở tại Đông-dương một cuộc đánh số để lấy tiền giúp dân bị lụt.

Số vé phát hành là một triệu tờ giá mỗi tờ là một đồng bạc.

Những lộ được chia ra như sau này :

Một lộ	100.000 đồng
Năm lộ	20.000 đồng
Mười lộ	5.000 đồng
Trăm lộ	1.000 đồng
Nghìn rưỡi lộ	101 đồng

Cuộc mở sổ ấy định vào trước ngày 1er janvier 1927.

Hội-đồng cứu tế (*Tiếp theo*). — Ông hội trưởng có đọc cho hội-đồng nghe một bức thư của hội-đồng hàng tỉnh Hưng-yên trình cái cảnh khổ cấp nên thế nào và lại có cả bản đồ dính theo nữa. Các chương-trình của tỉnh Hưng-yên làm rất rõ ràng về sự cần dùng của những người bị lụt. Sau khi xét xong các điều kiện ấy thì hội-đồng đồng thanh nhờ ông hội-trưởng chuyển lời ngợi khen ông chánh hộ-đồng Hưng-yên về cái cách tuyệt diệu của hội-đồng ấy đã tổ chức hội-đồng Trung-ương hiệt mọi sự phải chăng và hợp lòng dân mà nên theo làm như hội-đồng tỉnh Hưng-yên.

Chiều lời thỉnh-cầu của M. Etiès, hội-đồng lại đồng thanh xin các hội-đồng các tỉnh phân phát nốt-niêm cho các nạn dân để lấy cái mà thôi nấu đỡ ăn. Các nội-ưu ấy rồi ở đâu mai ngày tại đấy mà phân phát, rồi tính tiền về hội-đồng Trung-ương chi giả.

Hội-đồng đồng thanh xin các hội-đồng các tỉnh đừng nên phát chẩn vật cho các nạn dân, phải nên góp phát cho người ta số lương ăn từng mấy ngày một, cho người ta tuỳ-phải cứ đi lại luôn luôn.

Chiều lời của M. Etiès, Hội-đồng đồng thanh định rằng các hộ-đồng các tỉnh tuỳ thích thường phải giao thiệp với hội-đồng Trung-ương, hoặc phải nhờ hội-đồng Trung-ương đến dự hội-đồng với hội đồng Trung-ương để định mọi vấn đề cho được kỳ lượng hội đồng lại định riêng ở ngoài kỳ hội-đồng hôm thứ ba 5 octobre này thì mỗi hai ông hội-viên hội-đồng Hải-dương lên dự hội.

Về việc quyên tiền của nhân dân Annam trong thành-phố Hanoi, thì ông hội-trưởng có nói rằng số tiền của ông hội-viên Annam cũng có thể làm được thành hiệu, nhưng ông tại cai cách điện nhật làm cho nhân-dân bản xứ có lòng tin và mở lòng song đến xem nay đã thấy tỏ ra nhiều lần thì hết người là giao cho số quyên cho các nhà kỹ-nghệ Annam trong thành-phố chuyển đi quyên, rồi tạm thôi lại mà kỳ vào mà ngày-dong Cao-đẳng nữ-học Nam-ngãe nói tuổi, tại đâu nhà ở đó để định xem sao, rồi sẽ tạm hoạt-động ở đó.

Về cuộc chọi bằng và làm trò ở nhà cuộp bóng *Palace* vừa rồi thì M. Lasserre có đi xem tối hôm ấy nói rằng, được kết quả mĩ mãn lắm lắm.

Về phần M. Thibault là chủ hãng «*Indochine Films et Cinéma*» thì trước đã bảo cho hội-đồng biết rằng số tiền thu được tối hôm ấy cộng với số số tiền của công tư ấy quyên được đã lên 700 đồng bạc.

Hội-đồng bàn bạc đến hồi 7 giờ 15 tối thì giải tán.

Hội-chợ Hanoi. — Phòng kiểm-sát Hội-chợ Hanoi có lời bố-cáo để rõ rằng nhà có hàng bày tại Hội-chợ biết rằng các lấy xin đặt thêm đến điện thì ông tổng quản-lý công-ti điện-khí Hanoi nhận từ bây giờ.

Tòa thương-thẩm. — Sáng hôm nay tòa thương-thẩm xử những việc như sau này :

Việc đi lang Bắc cầu chống cự với các công chức. — Nguyễn làng Phúc-xá và làng Bảo-yên thuộc phủ Tứ-sơn (Bắc-ninh) có trước nhau một số ruộng. Sau xảy ra điều có phải một thuộc về làng đấu chỗ ruộng tranh nhau đó đọc. Dân làng Bắc-yên thấy có mấy người đến đình làng Phúc xá đi theo, ngờ là có thiên vị điều gì, nên tức nhau ra cầm gậy gộc ra vây bọc chung quanh đình quan đại diện công những người thy thuộc rồi lại bắt những thuộc viên giam ở đình. Đến hôm sau quan hiện-lý tỉnh sợ tỉnh Hanoi cũng quan đại-biểu với quan chức sở xét việc chống cự kỳ, thì đến tăng tại rồi gây quốc ra vây bọc chực hành hung, sau phải bắn súng shi thiên thì họ mới chịu tan. Đến khi xét hỏi thì bị 2 trong bọn kỳ-dịch và bọn hương-hội và tuần đinh xuống xuất dân đình chống cự. Tòa án trường-trị Hanoi trước đã phạt Đoàn-văn Phái 2 năm tù, Nguyễn-văn-Nghiêm 18 tháng tù, Hoàng-văn-Hào, Lê-văn-Năm, Nguyễn-văn-Tỵ, Đào-văn-Lương, mỗi tên 15 tháng tù, Dương-văn-Hỷ, Nguyễn-văn-Gỵ, Nguyễn-văn-Khán, Ngô-văn-Tạo, Nguyễn-văn-Thiện, Ngô-văn-Nga Hoàng-văn-Sáp, Hoàng-văn-Thắc, Nguyễn-văn-Cư và Nguyễn-văn-Đệp mỗi tên một năm tù nay tòa thương thẩm y án cả.

Tá hành hung rồi vượt ngục. — Một hôm có hai người cai coi bọn tù khách ở Quảng-yên ở An-Loan làm tổ về kể đến gỗ về đương thu xếp cho song thì một người coi trông thấy một cái cây ngờ là cây ấy là một vị thuốc hễ mới trèo lên để hái mấy cái là. Lúc đương trèo thì bị mấy tên tù đi làm cuốc vào đằng bị vào đầu. Còn người cai coi đứng ở dưới cây cũng bị mấy đám cầm cuốc xô ngã xuống đất đạp qua ngã lăn ra đấy, bắt tinh nhân sự. Người coi trèo cây thì bị nhiều thương ở chỗ phạm nên chết ngay. Đoạn rồi, bọn tù ấy cùng nhau vượt ngục. Sau tìm mãi mới bắt được hai tên thủ phạm về việc ấy, hiện tòa án trường-trị Quảng-yên-toàn đã kết án xử tử và đã chánh bản rồi. Nay lại bắt được hai tên tù nữa là Yao Pao Taon và Tsan bao Taon thì tòa án Quảng-yên-toàn lại kết án phải tội xử tử cả. Tên Tsan-ngọc-hàm giảm tội cho còn hai tên nữa khỏi mất cùng tử tội.

Ngạch coi-trị. — M. Valette, quan cai-trị ngạch nhì, tuyển-bổ sang coi phủ Toàn-quyền và Pháp nghị mới sang thì nay lấy thuộc quan Tổng-sứ Bắc-kỳ bổ dụng.

Thi bằng cao đẳng tiểu học Pháp Việt. — Kỳ thi bằng Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt (*diplôme d'études primaires franco-indigènes*) về khóa thứ hai năm nay, đã bắt đầu từ sáng hôm qua, thứ hai 4 octobre, tại trường Bưởi. Có thấy có 5 nữ thí-sinh và 68 nam thí-sinh. Các đầu bài ra như sau này :

Âm-tả

Đầu đề là « *Pasteur* » tác giả là M. Raymond Poincaré.

Luận chữ Pháp

Hai bài chọn lấy một :

Nam-ban

I. Expliquer cette pensée de la Bruyère « Le plaisir le plus délicat est de faire celui d'autrui » — Avez-vous parfois ressenti ce plaisir si délicat? Dans quelle circonstance?

II. Que pensez-vous de cette opinion assez courante : « Il faut bien faire comme les autres ».

Nữ-ban

I. « Ce sont les yeux d'autrui qui nous rninent » — Expliquez cette pensée et montrez, par des exemples, que le désir exagéré de paraître est une cause de ruine.

II. Expliquez cette pensée de Charles Wagner: « Savoir se servir de ses dix doigts c'est non seulement un capital, mais une ressource morale. »

Thi bằng tú-tài bản xứ. — Danh sách các thí sinh trúng tuyển kỳ thi bằng tú tài bản-xứ về khóa thứ hai năm nay như sau này :

MM. Doãn-Lợi, Phạm-kỳ-Thanh, Tạ-Đình-Cang, Lương-tấn-Nguyên, Đinh-quang-Trương.

Một người nước ngoài mê tàu ở cửa Sông-cái. — Trưa hôm qua, một người phu làm đường xe lửa, được làm đoạn đường ở cửa sông Cái, chỗ đầu phố Doan-thọ thì bị xe điện cắt phải, đứt mất một tay, một chân và vỡ sọ, chết ngay lập tức.

NÊN CẨN-THẬN !

Khi mua một lọ quinquina, nên cẩn thận chớ nên dùng các thứ giả hiệu, là những thứ không hiệu nghiệm gì. Chớ nên dùng thứ bột chước thuốc lấy mà lừa, và đổi lấy thứ quinquina thực hiệu, rất mạnh nổi để uống. Thuốc quinquina dùng thay Extrait de quinquina rất lợi, và rượu chế bằng quinquina là rượu bổ sức, và ngon cơm. Giá tiền chỉ có . . . . . một lọ hiệu Bảo Bàn tại chế BLANC, Phố Paul-Bert Hanoi.

Nhà máy nước ở Hà-nội muốn mua

250 m 3 đá cuội sàng rồi để làm bể lọc nước (nước nguồn) và 200 m 3 cát vàng.

Giá bán và mẫu, hỏi tại nhà máy nước Hà-nội.

Hạn trong một tháng thì phải có đủ một phần chín tự. 5.909

Tại rạp CINÉMA PALACE

Phố Tràng-tiền Hanoi

Từ thứ tư 29 sept. đến thứ ba 5 octobre 1926

Chiếu phim ảnh rất vui

« La Croisière du Navigator »

(Alias Malec đóng trò)

Ai xem qua phim ảnh này cũng phải buồn cười,sự buồn cười này trong đời người chưa phải đến nỗi cười lắm như thế bao giờ.

MẠCA ĐEN

Hạng tốt, nhỏ mình, bóng sợi, hoa đẹp. Giá đặc biệt: 1$00 một thước.

V. DEMANGE Hanoi

Cuộc hát tây giúp dân bị lụt và đồng phật-lãng. — Phường thi-hát Pháp do M. Claude Bourrin là một nhà rất sùng-bái về các bí-kịch Pháp lớp trước, đến tối 15 và chiều 17 octobre này, sẽ diễn tại nhà hát Tây Haiphong 2 điển bằng nguyên-văn tiếng Pháp — tấn « *La jalousie du barbouillé* », « *Le Mariage forcé* » của *Molière* tiên-sinh và tấn « *Le carrosse du Saint Sacrement* » của *Prosper Mérimée* tiên-sinh. Tối thứ nhất (16 octobre) lấy tiền giúp dân bị lụt ở Bảo-hộ ; ngày thứ nhì (17 octobre) lấy tiền giúp cho tăng giá đồng *phật-lãng*.

Còn ở Hanoi thì nghe đâu phường thi tử ấy cũng sẽ định diễn hai tối tại nhà hát Tây, riêng cho người Nam xem, mà diễn toàn kịch của *Molière* tiên-sinh cả. Tối trước diễn tấn « *La jalousie du barbouillé* », « *Le mariage forcé* » và « *L'amour médecin* », lấy tiền giúp dân bị lụt ; còn tối sau diễn tấc « *Le bourgeois gentilhomme* » lấy tiền giúp cho tăng giá đồng phật lăng. Công diễn toàn bằng người-ân-nẫn chữ Pháp

Kịch của Molière tiên sinh mà diễn bằng tiếng Pháp mới rõ tấn này là dân vậy

Nghe đâu số có chương-trình bằng chữ Pháp và quốc ngữ cắt nghĩa rõ ràng. Sau này được tin gì sẽ các cuộc hát ấy thì bản báo lại đăng nữa.

Người tấn xứ. — M. Nguyễn-đình Mô, thư ký tập sự, nay bổ sở tên làm phó thông sự.

M. Đỗ-văn-Hoị, thư-ký hạng tư tại phố Thông-sứ, nay chết xuống tòa Sơ-lý Haiphong.

Bãi-trừ bất lương. — M. Tsoung-Tsao-tên Cao bán hàng cao ở phố hàng Bồm số nhà 21 trước tên làm bếp tên là Ng-văn-Khanh cây hàm lấy mất 340.

Quả chơi nặng nỗ. — Ng-văn-Biền làm kỹ-sư, vốn ở dưới ô cây Rừ, mới đây có lên ở trong ô một người quen buôn bán, nhưng bất thể nào, sáng hôm qua khi chủ nhà đi vắng, Ng-văn-Biền gây hòm lấy mất 120 đồng và lại xui cả tên tớ chủ nhà trợ tên cũng với trốn đi. Đến trưa có chủ nhà về biết chuyện bèn đi báo cảnh-sát-tinh, chiều hôm qua anh chàng bất lương ấy đương bị giữ chỗ nhà trợ cũ, toan chạy trốn, song bị những người đi đường xem lại, bắt được ngay mà đã bị điện vào bốp. Ba giờ chiều người nhà tên ấy đã đến đình xin trả lại cho người mất cắp ít nhiều có cả rồi. Nghe nói cũng vì quá ăn chơi, xem trên xem dưới, một mai trong cuộc chơi hoan mà cho rằng tiền không xu mới phải gỡ ở cái nghề xoáy ra như thế.

Mất trộm. — Bà-thị-Lễ ở ngõ Tư-đường số nhà 25 bị kẻ trộm vào lấy đồ đồng đáng giá 7 đồng.

Lại Tấn-văn-Cảo, học sinh ở đường số 27 nhà số hai bị kẻ trộm vào lấy quần áo đáng giá 100 đồng.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoàn nghênh hẳn nay thì ở tiệm lọc thuốc phải có hiệu-số « COLLYRE JAUNE *selon la formule du Dr Cassoux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gian lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3003

số 78

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

. . . Nay ta đem quân sang đánh, chưa chắc đã thắng, chi bằng dàng kế đánh lừa, khiến quân *Tống* đến đuổi không kịp tiếp-ứng cho nhau, bấy giờ ta có thể chiếm lấy Trung-quốc dễ dàng như người giả hàm tay vậy.

Tiêu thái-hậu nghe nói, xét là có mưu-kế, sai người *Tam mật* đến mật-thư thẳng tới *Biện-kinh*, thông báo cho *Vương-khâm* biết, lại một mặt sai người sang *Nạp phả Đông đốt* để tỉ lệ lăng tiến.

Chẳng một tháng thì tin ấy đã truyền đến *Biện-kinh*, cho-thần vào tâu *Tống Chân-tôn* rằng :

— Muôn tâu bệ hạ ! Bắc *Liêu* nghe bỗng sinh điềm lạ : nước giếng nóng ngọn như rượu, mà lá cây ăn ngọt như đường, nhân dân các miền biên-giới xung quanh đều bỏ đến đấy để tranh nhau ăn uống, thật là một sự xưa nay chưa có bao giờ vậy.

Tống Chân-tôn nghe lời tâu, hỏi các quan triều-thần rằng :

— Ngày nay *Nguỵ phả* bỗng sinh điềm lạ, các ngươi nghĩ việc ấy thế nào ?

Các quan văn võ triều-thần đều đồng hiệu nhau rằng, chỉ bọn *Khâu-chuẩn* vẫn còn nghi ngờ, một tâu rằng :

— *Nguỵ-phả* này là một nơi lăng-tẩm của vua *Tấn* thuở trước, nếu quả rằng trời sinh điềm lạ thì chỗ nào cũng thế, chớ gớ sao chỉ một nơi *Nguỵ phả* rồi riêng, xin bệ hạ chớ nên vội tin vậy.

Vương khâm còn ý *Tống Chân-tôn* mà tâu rằng :

— Nếu thiên-hạ chỗ nào cũng có thì sao gọi điềm lạ, nay chỉ một nơi *Nguỵ phả* có riêng, đó chính là cái trung-triệu thiên-hạ thái-bình, nghìn năm khôn có vậy. Bệ-hạ nên nguy giữ tôi mới, đem song sênh, trước là đi phủ-dụ nhân dân ở ngoài biên-giới, sau là khiến cho quân *Liêu* từ nay không dám ngành rom về phía phương nam.

Tống Chân-tôn bằng lòng mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi thật là một người trung-thành vậy !

Nói xong, liền giáng chỉ sắc-soạn sai-giả đi đọc chiếu *Nguỵ phả*. *Bát-vương* tâu rằng :

— *Nguỵ-phả* là một nơi lăng-tẩm, tiếp-giáp với đất *Liêu*. Bây lần có cuộc binh-đao, thành-quách phòng nhiều đề mất, nên bệ-hạ nguy-gia thì đấy mà quân *Liêu* thừa lúc lẫn vào kinh-thành thì ai là người giữ lấy nước nhà. Dám bệ-hạ lấy xã-tắc làm trọng, chớ quá tin những sự hư-vô quái-dị vậy.

Tống Chân-tôn nói :

— Ta cũng cho chiếu phê-nhã bộ Sài và quan thừa-tướng hộ *Khâm* đem quân cấm-vệ giữ chốn kinh-thành nhà thì tất-nhiên được vô-sự.

Bát-vương cố can không được, bèn bẩm rằng : Sáng ngày hôm sau, *Tống Chân-tôn* giáng chỉ lấy *Hồ điên-tán* làm bảo-giá *đại-tướng-quân* ; rồi quan *Tả-đô-sử* ở *Duyên-châu* là *Vương-toàn-tiết* và quan *Hữu-độ sử* ở *Trịnh-châu* là *Lộ minh-khiêm* tiền-hậu hộ tụng.

Bọn *Hồ-điên-tán* vâng lĩnh sắm-soạn khởi hành, tách nhẹ hôm sau, xa-giá *Tống Chân-tôn* tự *Biện-kinh* ra đi. *Bát-vương* cùng các quan triều-thần đều đi hộ-giá. Hãy giờ đang vào hồi mùa đông tháng 11, giá bắc nỗi lắm, tiết trời lạnh ngắt.

Khi đến *Nguỵ-phả*, xa-giá *Tống Chân-tôn* tiến vào đóng ở trong phủ. Hôm sau, *Tống Chân-tôn* cùng các quan triều-thần vào lạy các lăng-tẩm của vua *Tấn* thuở trước để đạo xem phong cảnh.

Tống Chân-tôn ngự xem giững ngày thì quả nhiên thấy nước giếng có vị không-nhuận, tuyệt-nhiên không vị, mà lá cây ăn như đường thật. Quân sĩ hái các lá cây xuống xem thì khi nhấm vào trong miệng, đều thấy chất ngọt như đường.

Bát-vương tâu rằng :

— Bệ-hạ lấy làm điềm lành, mà ngu-ý tôi thì cho rằng điềm không-cấp, xiết bao tốn-phí. Nay xem như thế, cũng chẳng lấy chi làm lo-lắng. Kẻ hạ-thần chỉ e rằng quân *Liêu* dùng tình bày ra, để đánh lừa ngu-giá tới đây, nếu ta không mau mau trở về thì tất-thì mất-nỗ vậy.

Tống Chân-tôn nghe nói, cũng có ý nghi ngờ, mới truyền lệnh rút về *Biện kinh*. Không ngờ quân *Liêu* biết tin, bọn *Tiêu-thiên-hựu* và *Sĩ kim-tú* đã đem hai mươi vạn quân đến vây bọng phả.

Tống Chân-tôn nghe báo, giật mình kinh sợ mà than rằng :

— Vì ta không nghe lời các quan triều-thần can-ngăn, để đến nỗi bị vậy, bây giờ biết đàng kể thế nào được ?

Bát-vương tâu rằng :

— Quân *Liêu* đã tinh sắm mưu-kế từ trước, ngày nay đem quân trùng-trùng điệp-điệp bao-bọc chung quanh, bệ-hạ nên truyền lệnh cho các tướng đừng sinh sự thôi, rồi một mai sai người đi gấp ngày đêm, trở về *Biện-kinh* để lấy quân cứu-viện. Bọn kia có quân cứu-viện đến, bấy giờ trong ngoài cùng đánh, mới có thể phá-tỏ được quân giặc vậy.

Tống Chân-tôn theo lời, liền thảo tuyên lệnh cho bọn *Hồ-điên-tán* chia ra các cửa. Quân *Tống* đóng ở trên thì vững-vàng, thấy quân *Liêu* đông như kiến cỏ, mà khí thế rất hung-hăng thì ai nấy đều lấy làm lo sợ.

Hồ điên-tán lại chống-cự không nổi, mới phá thông vây.

Khi ấy *Tống Chân-tôn* lại giáng chỉ sắc-soạn tiết-độ-sứ ở *Duyên-châu* là *Vương toàn tiết* chia quân ra đánh.

Khi ấy bỗng giữa trận thì tướng *Liêu* là *Sĩ kim-tú* cưỡi ngựa tiến ra mà quát-mắng rằng :

— Các ngươi đã trông kĩ ta, sao không mau mau đến hàng, để mà bắt toàn lấy tính-mệnh.

Hồ-điên-tán nổi giận mà rằng :

— Ông-cẩu-nô kia, mau mau rút quân về, may còn được khỏi chết. Nếu dám ngăn trở thành-giả thì khi đại-binh kéo đến *Yên-kinh*, sẽ đánh cho sạch sành một mống nào cũng không vậy.

(nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Vers minuit, un homme rôdait, ou plutôt rampait, du côté du chemin creux d'Ohain. C'était selon toute apparence, un de ceux que nous venons de caractériser, ni anglais, ni français, ni paysan, ni soldat, moins homme que goule, attiré par le flair des morts, ayant pour victoire le vol, venant dévaliser Waterloo. Il était vêtu d'une blouse qui était un peu une capote, il était inquiet et audacieux, il allait devant lui et regardait derrière lui. Qu'était-ce que cet homme? la nuit, robsblement en savait plus sur son compte que le jour. Il n'avait point de sac, mais évidemment de larges poches sous sa capote. De temps en temps, il s'arrêtait, examinait la plaine autour de lui comme pour voir s'il n'était pas observé, se penchait brusquement, dérangeait la terre quelque chose de silencieux et d'immobile, puis se redressait et s'esquivait. Son glissement, ses attitudes, son geste rapide et mystérieux le faisaient ressembler à ces larves crépusculaires qui hantent les ruines et que les anciennes légendes normandes appellent les Alleurs.

De certains échassiers nocturnes, font de ces silhouettes dans les marécages.

Un regard qui eût sondé attentivement toute cette brume eût pu remarquer, à quelque distance, arrêté et comme caché derrière la masure qui borde sur la chaussée de Nivelles l'angle de la route de Mont-Saint Jean à Braine-l'Alleud, une façon de petit fourgon de vivandier à coiffe d'osier goudronnée, attelé d'une haridelle affamée broutant l'ortie à travers son mors, et dans ce fourgon une espèce de femme assise sur des coffres et des paquets. Peut-être y avait-il un lien entre ce fourgon et ce rôdeur.

L'obscurité était sereine. Pas un nuage au zénith. Qu'importe que la terre soit rouge, la lune reste blanche. Ce sont là les indifférences du ciel. Dans les prairies, des branches d'arbre cassées par la mitraille mais non tombées et retenues par l'écorce se balançaient doucement au vent de la nuit. Une haleine, presque une respiration, remuait les broussailles. Il y avait dans l'herbe des frissons qui ressemblaient à des départs d'âmes.

On entendait vaguement au loin aller et venir les patrouilles et les rondes-major du campement anglais.

Hougomont et la Haie-Sainte continuaient de brûler faisant, l'un à l'ouest, l'autre à l'est, deux grosses flammes auxquelles venait se rattacher, comme un collier de rubis dénoué ayant à ses extrémités deux escarboucles, le cordon de feux du bivouac anglais étalé en demi-cercle immense sur les collines de l'horizon.

Nous avons dit la catastrophe du chemin d'Ohain. Ce qu'avait été cette mort pour tant de braves, le cœur s'épouvante d'y songer.

Quelque chose de terrible, s'il existe une réalité qui dépasse le rêve, c'est ceci : vivre, voir le soleil, être en pleine possession de la force virile, avoir la santé et la joie, rire vaillamment, courir vers une gloire qu'on a devant soi, éblouissante, se sentir dans la poitrine un poumon qui respire un cœur qui bat, une volonté qui raisonne, parler, penser, espérer, aimer, avoir une mère, avoir une femme, avoir des enfants avoir la lumière, et tout à coup, le temps d'un cri, en moins d'une minute, s'effondrer dans un abîme, tomber, rouler, écraser, être écrasé, voir des épis de blé, des fleurs, des feuilles, des branches, ne pouvoir se retenir à rien, sentir son sabre inutile, des hommes sous soi, des chevaux sur soi, se débattre en vain, les os brisés par quelque ruade dans les ténèbres, sentir un talon qui vous fait jaillir les yeux, mordre avec rage des fers de chevaux, étouffer, hurler, se tordre, être là-dessous, et se dire : tout à l'heure j'étais un vivant!

Là où avait râlé ce lamentable désastre, tout faisait silence maintenant. L'encaissement du chemin creux était comble de chevaux et de cavaliers inextricablement amoncelés. Il achevé tellement terrible. Il n'y avait plus de talus, les cadavres nivelaient la route avec la plaine et venaient au ras du bord comme un boisseau d'orge bien mesuré. Un tas de morts dans la partie haute, une rivière de sang dans la partie basse; telle était cette route le soir du 18 juin 181.. Le sang coulait jusque sur la chaussée de Nivelles et s'y extravasait en une large mare devant l'abatis d'arbres qui barrait la chaussée, à un endroit qu'on montre encore C'est on s'en souvient, au point opposé, vers la chaussée de Genappe, qu'avait eu lieu l'effondrement des cuirassiers. L'épaisseur des cadavres se proportionnait à la profondeur du chemin creux. Vers le milieu, à l'endroit où il devenait plane, là où avait passé la division Delord, la couche des morts s'aminçissait.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Lí-thời tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

Tiếp theo)

Chừng độ nửa đêm, có một đứa đi mò-mẫm, nói cho trúng thì là nó bò nó dạch như con sâu con rắn ở chỗ con đường trũng Ohain. Ý chừng là một đứa trong cái loài để mặt mà ta đã kể bận tưởng nó ra rồi, không phải người Anh, không phải người Pháp; không phải nhà quê mà cũng không phải lính; không phải giống người mà là một quái-vật hút máu những thây ma; chừng như nó đánh thấy hơi tử-thi mà mò đến. chỉ cốt hồi cho được nhiều là cuộc thắng riêng của nó, thật là một thắng kẻ cướp đến bực-tiết-lô. Mình nó bận một cái áo rộng mà lại hơi như cái áo tơi, nó ra dạng sợ-hãi mà lại ra táo-tợn, thì thì đi thẳng mà mắt thì nom luôn trở lại. Thắng ấy là thứ người nào vậy? Chắc hẳn cái sự-trạng của nó thì thuộc về ban đêm nhiều hơn là thuộc về ban ngày. Nó không xách túi xách bị nhưng trong cái áo nó hẳn là có nhiều túi rộng. Thỉnh thoảng nó lại đứng lại, đưa mắt nhìn quanh cảnh đồng xem có ai nhìn nó không; nó thấy yên thì nó cúi xuống, ôi kéo một cái gì im-lặng mà không động-đậy, rồi thì nhồm lên mà chạy đi ấn. Cái cách lén lách của nó, cái cách đi-đứng của nó, chân tay nó cử-chỉ nhanh như cái cắt mà huyền bí như quân phù-thủy, khiến cho đứng xa mà nhìn lại sực nhớ đến những chuyện tinh-ma ở các nơi cung-thất cũ đã tồi-tàn.

Ở những cánh đồng lầy ban đêm hay có những giống chim cao cẳng bước đi cò-rò trên ruộng, nom xa cũng thế.

Giả sử có ai đứng mà rình cho kĩ trong cái cảnh tối tăm đó, thì hẳn là phải chú ý vào cái xe nhỏ, kiểu xe đi bán quà dong, mui thì đan bằng mây quét một lượt hắc-in, đóng con ngựa ốm đói dáng ăn cỏ gai, nhưng hàm-thiết, trong xe có một cái hình-thù đàn-bà, ngồi lên một đống vừa rương vừa gối, xe ấy bình như ẩn nấp ở sau một cái nhà nát ở bên con đường đi Nivelles chính chỗ góc đường Mont-Saint-Jean đi Braine-l'Alleud. Có lẽ cỗ xe đó với cái thằng đi mò-mẫm trong đám thây người kia, cũng có liên-lạc gì đấy chăng không?

Trời sáng trăng xuống có vẻ bình-tĩnh. Đất đầu vấy máu đỏ cũng không quản gì, vì dưới bóng trăng cái gì cũng ra màu trắng. Trời hay có những cái dửng-dưng như thế. Trong các đồng cỏ thì những cành cây bị đạn bắn gẫy rồi nhưng còn lủng-lẳng chưa rơi, gió đưa đi đưa lại một cách dịu-dàng. Các bụi cây thì thoảng bơi may tự-bỏ có hô-hấp. Ngọn cỏ thỉnh-thoảng lung-lay dưỡng như những hồn người chết bay đi.

Đàng xa thì thoảng nghe tiếng gầy của lính canh đi đi lại lại.

Hougomont và *Haie-Sainte* thì vẫn còn đương cháy, thành ra một đám lửa phía tây, một đám lửa phía đông, tự-hồ hai viên ngọc thắm to, liên-lạc với nhau vì một hàng bếp lửa cái trại quân Anh đóng các ngọn đồi, nom xa nó như một chuỗi ngọc quỳnh ngọc lưu, cong cong một tải ở chân trời.

Ở tiền-văn ta có nói câu cái đại-tại chỗ con đường *Ohain*. Cái cách chết thê-thảm của bấy nhiêu người can-đảm, những nghĩ đến cũng đủ rụng-rời sốn ốc.

Thế-gian có một sự khả kinh khả ủy, một sự thật mà tri-khôn không thể tưởng-tượng được ra cái gì gớm ghê hơn, tức là cái sự này: Người đương sống, mắt đương nom thấy bóng mặt trời, tuổi còn đương xanh đương tốt; khang-kiện, vui-vẻ; cười đương tươi, nói đương rắn, công-danh nom thấy trước một cuộc vinh hiển như ngọn đèn sáng-sủa đàng xa chỉ việc bước đi thì tới, tương ngực trái tim đương đập, trong lòng chỉ to đương tính đường đi, đương nói năng, đương nghĩ ngợi, đương hi-vọng, đương yêu-thương, này là mẹ già còn đó, vợ đẹp chờ nhà, lũ con thơ riu-rít, cái cảnh đời đương vui như tấn tưởng hay, sịch một cái, chỉ kịp há họng kêu, không đầy một phút, bỗng đâu như ngã đồng kênh sa xuống vực sâu hang thẳm, thấy mình rơi, thấy mình lăn-lóc, thấy mình đè ai, thấy ai đè mình, nhìn quanh thì bên nào bóng lá, bên nọ nào hoa, nào lá, nào cành, mà không thể sao vịn lấy cái gì được nữa; đeo gươm bên cạnh mách mà hóa ra gươm vô-dụng; dưới mình thì người ngã trước ngổn ngang, trên mình thì ngựa ngã sau đè xuống; cựa mà làm gì, dẫy mà làm gì; thỉnh-thoảng lại được một cái móng ngựa đá vào mình trong bóng tối gẫy xương nát thịt; hoặc gót giầy ai xéo lên ngang mặt, lòi mất trật ngươi; tức mình muốn cắn thì cắn phải những chân ngựa nẹp sắt, nghẹt không thở được, phải la phải rú, phải vận tay quần-quại, chốc thấy mình vấi lấp ở đâu tận đâu, chỉ còn nghĩ được cầu: Vừa lúc nãy ta còn là kẻ sống trên đời!

Chính ở cái chỗ mới ban ngày xảy ra cái cảnh bi-thảm thê-thảm ấy, thì bây giờ im lặng như tờ. Cái chỗ trũng của con đường khi trước, bây giờ thì người ngựa lăn xuống đã lấp đầy rồi. Thật là một cảnh bồn-độn ghê-gớm. Không còn thấy bờ đường đâu nữa. Những xác người chất từ dưới lên đã san phẳng cả rồi, đường cái với mặt đồng đã liền làm một, từ-thi be lên như là một thùng lúa đong đầy vậy. Trên cao thì xác chết thành đồng, dưới thấp thì máu chảy thành sông; tối hôm 18 tháng sáu năm 1815 thì cái cảnh tượng chỗ khúc đường ấy như thế. Máu chảy cho xuống đến tận lòng con đường cái đi *Nivelles* ở dưới. Khi chảy đến cái chỗ hợp chặt cành-cây mà ngăn đường trước thì dọng lại mà thành ra một cái ao, đến ngày nay khách qua đường đến đó họ hãy còn trỏ cho mà xem. Độc-giả còn nhớ, những quân giáp-Rị Pháp bị tàn hại là ở chỗ con đường đi *Genappe* bên kia, ngang với chỗ này. Thấy người chết lên đầy mong là tùy cái bề nông sâu con đường trũng. Chỗ quãng giữa là chỗ nông, mặt đường ngang với hai bên, chính là chỗ *đi-vi-dương Delord* kéo qua, thì lớp thây người hóa mỏng.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, mỗi bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0	$ 50
— II	203 —	0	45
— III và IV	259 —	0	55
— V và VI	193 —	0	45
— VII và VIII	317 —	0	65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một gói . . . . . 0 $ 89

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm nang trích lục

(Tiếp theo)

Giả âm giả dương

Giả âm, là dương, là bì chứng khi bệnh nó mới sinh bệnh.

Giả dương là chứng bệnh bất túc mà coi ra hữu dư; Giả âm là chứng bệnh hữu dư mà coi ra bất túc.

Đại khái: chứng bệnh rộng nói, phiền táo, miệng khát, lưỡi khô coi tưởng là dương quá, nhưng xem sắc mặt đỏ, (tới dương), mà xích mạch vô lực, thốn mạch và quan mạch khoát đại, thì là chứng giả dương, âm thịnh ở dưới hút dương lên trên, lẽ đáng nhẽ ra là đông giá lạnh mà trên mặt nước đáng vàng. Trí nên dùng phương tễ ôn ôn, nếu dùng phương tễ hàn lương thì chết. Gặp chứng như thế bệnh không dữ lắm, không có nói nhiều, chân tay lạnh quyết, coi tưởng là âm chứng, nhưng xem sắc mặt tỏ (trong đỏ có hắn nữ) mạch thì tế sác mà hữu lực, thì là chứng giả âm, người bị phu lạnh mà trong xương thấy nóng, lẽ đáng như mùa hạ nóng bức mà cầy cỏ bỗ hỏi. Trí nên dùng phương tễ tân lương, nếu mà dùng phương tễ ôn nhiệt thì chết.

Ấy mạch có trầm, có khẩn, có sác mà đáng Trọng-Cảnh nhất thiết cho là vi, Nguyễn rằng : mạch trầm thì phù trong ấn (ấn tay nặng tay) mới thấy để đánh còn bằng mạch gia mạch tác cũng là vì tà mà khẩn sác chứ không như dương mạch phù đại mà khẩn sác.

Hạ Tiết cũng có nói : người ta thì bất mạch sác là nhiệt, có biết đâu rằng : sác mà phù sác, mới là nhiệt, bằng sác mà trầm thì là hàn, sác mà có tế, chân âm hàn chứng, tuy có khi mạch hơi thở mạnh chuyển đến hai tám lần, nhưng rằng sác mà vô lực là khác thôi, phải rõ suy xét kỹ.

Thiên âm thiên dương

Thiên âm thiên dương là kì bẩm người ta. Người khí bẩm thiên dương mà rất không cần mặt áo bông, vẫn thích uống nước lã, sắc dục và đồ, vì ngày mới một lần đại tiện, chốc chốc lại đái một lần, nhưng cũng không chuyển; người khí bẩm thiên âm mà là không rõ đói bẩn, ăn một bơi phải đỏ lành, là bụng tiết tả ngay, và đồng phòng ấy, thì nhọc một trận tâm, tự nhiên uống đến khương quế sâm truật, cũng không bổ nóng. Hai bọng người ấy, có thì nhân kì bẩm sẵn thì ốm mà bị bệnh. Dùng thuốc để bổ thì hại, ở nên lấy phương tễ hàn trị nhiệt. Lấy phương tễ nhiệt trị hàn, là cái dấy mực của nhà phương sĩ. Thế mà người thiên dương dùng mãi thuốc khổ hàn mà vẫn sinh nhiệt người ta tin ấy dùng mãi thuốc tân nhiệt mà vẫn trầm hàn, đó là không biết suy xét đến âm dương thông thường. Thế như nội kinh nói : chư hàn thì nhi nhiệt giả thì chi ấy ; chư nhiệt chi nhi hàn giả thì chi dương ấy ngụ là : phàm dùng phương tễ hàn lương mà vẫn nhiệt, thì phải bổ chân âm ; phàm dùng phương tễ hàn lương mà vẫn nhiệt, thì phải bổ chân dương) Lại có nói : chân chi hư hàn, thì về thấy đi, nhiệt chi bất nhiệt, thì về hỏa đã. Về thấy giả tăng thấy chi chứ đi chân dương quang, về hỏa giả tăng hỏa chi quyền đi (tiến âm ấy nghĩa là : (nồng thuốc hàn lương mà không thấy lạnh, thì là thấy khạy; nồng thuốc tân nhiệt mà không thấy nóng, thì là hỏa hư. Thế khạy thì phải bổ trên thấy đi chân đi dương quang; hỏa hư, thì phải bổ thận là đi tiến trở âm ấy) Như vậy, mới là đạt chi lý ra ngoài dấy mực

Âm dương là hư danh ; thấy hỏa là thực tế. Hàn nhiệt là cảm khí của giới ; thấy hỏa là chứa nguyên của người.

Chứng bệnh do cảm tà cảm liễm, thì phải dùng phương tễ tân nhiệt hoặc hàn lương mà trị chứng bệnh do chân nguyên hư tổn, thì phải điều dưỡng thấy tốt. Nhưng phải biết tiên tri tiên thấy hỏa, cũng ở một cung (chẳng ở thì) mà thấy sinh ra hỏi tự nơi, hỏa sinh ra bởi tự thấy. Vậy muốn bổ âm, phải bổ chân thấy ; muốn bổ dương, phải bổ chân hỏa, thì chứng bệnh dù hàn nhiệt, mới có thể lui được.

Bởi cớ : bậc cao sĩ đời xưa, mà cũng cho thấy hỏa là cần thiết, nên sớm trích ai !

(Còn nữa) P.-ăng-năng-tinh

Những phiếu công-thái sáu triệu đồng trúng số mà chưa lấy tiền về

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười hai (1er mars 1925)

Phiếu 500 đồng :

32.051 89.042 92.246

Những phiếu 100 đồng :

25	36.779	68.958	89.960
2.647	37.371	69.000	91.249
3.289	37.297	69.129	91.292
3.522	37.593	69.392	92.924
3.530	37.898	69.627	92.926
5.304	38.799	69.892	93.845
5.591	38.952	70.386	91.358
8.274	40.921	70.453	95.118
8.799	41.507	70.903	95.814
9.531	42.335	72.301	96.242
11.644	42.636	72.352	96.443
14.539	43.352	72.507	97.094
15.847	43.528	73.634	97.388
15.855	44.107	73.680	97.373
16.124	48.730	73.723	98.506
16.534	48.892	74.454	99.645
18.509	48.968	74.459	100.292
19.105	49.381	75.729	100.344
20.504	50.015	75.937	100.431
20.537	50.029	76.260	100.506
21.466	50.476	77.878	100.631
21.969	50.676	78.490	103.059
22.372	52.431	78.716	103.207
23.525	53.552	78.788	103.322
25.326	54.230	78.855	104.645
26.577	54.357	79.559	107.939
26.892	54.660	79.926	108.842
27.699	63.327	80.330	110.334
29.024	63.942	82.723	115.344
30.847	63.761	83 127	115.346
31.132	63.950	83.481	118.223
31.233	65.197	83.508	118.249
31.986	66.871	83.564	118.308
32.525	67.096	85.187	119.443
33.747	67.211	86.109	120.134
34.886	67.402	86.128	122.660
35.942	68.042	86.276	122 818
36.492	68.357	86.640	123 332
36.601	68.760	89 212	123.600
36.657	68.870	89.388	

Kỳ thứ mười ba (2 juin 1925)

Phiếu 500 đồng :

37.480

Những phiếu 100 đồng :

2.234	39.832	64.427	91.049
4.403	42.166	65.293	91.919
4.907	42.175	66.473	93.833
5.695	47.819	67.003	94.442
7.226	43.227	67.197	94.661
10.710	43.635	68.621	94.851
11.223	41.931	68.799	95.099
11.527	44.173	69.616	95.526
17.377	46.730	70.457	97.089
18.498	46.770	71.127	98.327
23.549	47.048	71.519	98.390
23.858	48.110	72.653	98.541
24.416	48.420	73.299	98.712
24 457	48.889	74.467	99.950
24.516	50.377	74.793	99.121
25.374	50.989	74.903	99.126
26.409	51.390	75.091	99.216
26.814	52.890	75.617	100.268
26.052	52.993	76.442	100.820
28.978	53.994	77.585	101.696
30.942	53 405	79.620	102.371
30.999	54.159	79.640	104.113
31.915	54.337	79.687	104.290
32.273	54.509	79.963	106.358
33.630	55.421	81.459	110.929
34.589	55.578	81.634	114.963
35.157	55.789	81.700	115.503
35.482	56.816	83.369	117.683
35.926	56.952	83.508	117.941
35.934	57.378	83.926	117.988
37 695	58.640	84.472	118.717
37.251	58.708	85.855	118.873
37.433	58.790	86.357	119.109
37.632	58.792	87.515	120.132
37.668	60.614	87.932	120.182
37.814	61.175	88.371	121.969
38.148	62.378	89.332	123.395
38.424	62.733	90.371	123.470
39.880	63.540	90.977	123.490

Kỳ thứ mười bốn (1er septembre 192..)

Phiếu 500 đồng :

117.806

Những phiếu 100 đồng :

254	39.890	66.744	88.396
381	39.894	67.651	88.397
1.566	39.897	68.158	89.017
3.224	39.932	68.968	89.421
3.336	40.345	69.795	90.573
4.122	40.546	69.298	91.932
4.441	42.406	69.832	92.406
4.732	43.806	69.859	94.122
5.626	44.126	70.393	94.530
5.054	44.189	70.693	94.586
7.027	44.872	70.800	95.092
8.587	45.090	72.067	95.097
9.325	45.848	72.104	96.220
9.529	45.908	72.485	96.287
9.822	45.941	73.295	98.020
10.105	46.413	73.622	98.561
11.045	46.423	73.633	98.781
11.948	46.474	73 682	99.167
16.241	46.640	74.141	99.266
18.041	46.149	74.796	99.853
21.822	46.990	75.284	102.243
23.342	50.694	76.418	102.337
24.534	50.666	76.824	102.974
24.152	50.995	77.164	103.073
26.575	52.302	77.601	103.078
25.972	53.545	77.806	103.773
26.405	53.672	77.912	104.904
26.465	55.923	78.417	104.971
27.692	53.973	78.767	105.705
27.575	54.188	78.924	106.788
29.855	54.232	78.991	106.773
30.450	54.362	79.921	106.946
30.803	55.181	80.104	106.965
31.070	55.358	80.714	107.110
31.091	55.511	80.985	114.581
32.979	57 318	81.898	118.969
33.770	58.030	82.878	119.061
34.274	58.449	82.888	120.202
37.149	58.607	82.972	120.203
37.240	58.683	83.549	120.213
38.265	60.827	84.243	121.990
39.052	63.753	84.588	122.110
39.453	64.026	85.018	122.546
39.727	64.115	87.782	122.760
39.824	66.126	88.118	

(Còn nữa)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi liền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đòi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 14 octobre. — Tỷ giá Đi ám sẽ Trung-kỳ gọi lính trưng-tập cho ở tỉ mang-tin ở Tourcham với Delat.

Sở điền lệ đã tại phòng thư-ký của phòng Thương mại Haiphong.

Ngày 14 octobre. — Hồi 9 giờ sáng tại tòa ba phủ Thống-sứ Bắc-kỳ sẽ gọi lính trưng việc sau này:

Hồi 9 giờ 30 : Trung sơn cho các người ốm và các người canh giữ tại nhà tư-trang, nhà thương công sai, nhà thương lấy của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45 : Trung cấp các giấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 19 8,

Hồi 10 giờ : Trung việc chụp ảnh đề gian vào thẻ căn-cước của các người ở Haiphong và vào sổ lấy của các người nói bếp, từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1929.

Hồi 10 giờ 15 : Trung cấp các vị thuốc và vải buộc thuốc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928;

Hồi 10 giờ 30 : Trung cấp phở, rom gạo, khoai, cam để nuôi các người sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45 : Trung cấp dầu essence và dầu mỡ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ : Trung cấp thịt bò, bánh tây, trứng, cá và các thứ qui dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927,

Các tờ điền lệ đều để tại tòa Đốc-lý Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 15 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre, nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nhà Thương-chính Hanoi và Saigon cho Hải-trung việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điền lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại dạo Bắc-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lính trưng cho các đạo bắc-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-mưng ở Tourane.

Lá thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lá thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này đã tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo bắc-xa phía Bắc (Bureau de l'ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng lĩnh Phú-thọ và Tuyên-quang bị bán vào ngày 3 novembre,

Rừng lĩnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá phải mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm đều gì nên tới sở hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phú-doan, Phú-yên-tỉnh Phan-lương, Tuyên quang, Việt-trì, An-bai, Tiên-yên, Quảng-yên, Pi-u-sa-chê, Hongay, Tan-lập và đảo La Table.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tự do diễn đàn

Tấm lòng sốt sắng của người mình.

Từ khi cái phong trào khích thích ở các nước ngoài đã tràn sang nước mình, nước mình cũng đã có nhiều người tỏ cái lòng sốt sắng về những công nghiệp cải mới ». Kể vất ra hàng nghìn hàng vạn mà mang ra xuống cửa bạc, đường thương mại kia để chen vai thích cánh cùng khách năm châu, trò tài giành giật cùng người siêu giống, trước là mở mang cho nước không được tiến hóa, sau là tự tìm lấy lợi quyền về mình. Còn về đường nông nghiệp cũng đã khai khẩn được nhiều, như là lập đồn điền, mở ra khai thác đất hoang vu, sản vật hàng năm đem xuất sang ra ngoài quốc đã thấy ngày một thêm lớn, tiền bạc thâu về ngày một nhiều ra. Về việc ngoại giao cũng đã tỏ ấy nhiều người không nghĩ gì đến sự thiệt thòi, không mưa gì đến sự lợi lộc. bỏ tiền ra dụng lên học đường này, lập ra Ấn trí viện kia, toàn là công việc hay, lợi cho nước, giúp đỡ cho dân, cái gương sáng láng ấy, tấm lòng từ thiện kia, đáng là cả đến ngàn tiền.

Một người khi thương đến yêu nước như thế, trăm nghìn người theo cái gương sáng láng ấy, thời lo gì tiền đồ nước nhà không có ngày được tốt đẹp hơn lên, được thịnh vượng hơn mà theo con đường tiến hóa kịp người. Song những người mà có cái tài lực ấy, mua đường công nghiệp ấy, vẫn còn ít ỏi lắm, phần nhiều chỉ bo bo như thần giữ của, bỏ tiền ra là sợ tiết thời, mất mát. Có ai bàn đến những cái công cuộc hay ấy, họ lại mắng nhiếc cho là không đủ tài trí thì ở với đời, không đủ tài kinh doanh công việc biết đâu rằng họ còn có cái bí quyết riêng là họ đem lợi dụng cái tiền tài ấy để cho vay lấy lời mà hút máu kẻ khốn cùng; cốt họ không làm cách gì, họ lại nghĩ được cái mưu hiểm để lấy tiền bạc hàng nghìn hàng vạn, đào chỗ nọ chôn chỗ kia, chỉ hãy có ai bàn tán đến công việc danh phận thì dù có tiền cũng đến nằm bảy trăm, mưu chạy cuống lấy một chức nọ mong gì. hay xa phí độ một đời nghìn được về nhà vang ở chốn thôn quê thì họ cũng cho là gã hề đoái tiếc.

Ôi đem đồng tiền để nhòm sâu vài chữ, bắt đầu đến lúc chết hai tay buông xuôi ra hễ cho kẻ xấu người xa, kẻ giặc, người đành, đeo tiếng là thế tiền tỏ ở tuổ gian. Hay tiền tài kia mà đem lại đến nỗi này, cần đến mỗ kia, để hòng chạy chọt lấy cái danh giá không đâu, hay đem tiền phung phí, nay canh xóc đĩa này, mai cuộc bài kia, mà không làm rõ công chuyện gì cả, thời giữ cũng chẳng ích lợi gì cho nước, giúp đỡ gì cho dân.

Kìa mấy người đang lênh đênh trên một nước kia, sơm không có một bát mẻ ăn, mà không có một tấp mái ở, các cái đầu lại ngon ngoét với tình kia là nỗi đi đuổi cảnh sanh, chẳng là vợ cha là con, sơm hôm nên khổ. Kìa giờ giới nào có thấu. kìa đất đất nào có hay, cái thảm trạng ấy không bút nào tả ra được. Vậy các nhà có tiền lòng sốt sắng kia, nên bớt ra hỏi tiền; mà thương đến kẻ cùng giống cùng loài, hỏ ra kẻ ít người nhiều, giúp đỡ lẫn nhau trong khi khốn cùng này, còn hơn đem tiền phung phí những vô lối, xa phí những sự không đâu. Năm mấy năm về trước bên nước Nhật-bản cũng bị cái thảm trạng ấy mà người mình cũng còn bỏ sơm giúp, huống chi người đồng loại mình há chẳng biết thương nhau trong cơ khốn nạn này ru! Đồng bào ta ơi! Ta nên đem lòng sốt sắng để bỏ vào công nạn kẻ ít người nhiều, cứu giúp đồng-bào mình trong lúc lênh đênh, giữa lúc ba đào, sơm hôm đương cho đợi đồng bào xét lòng nghĩ đến cũng như đang nằng hạn gặp được cơn mưa rào vậy. Vậy tôi là chớ nên lấy mất làm ngờ, phải nhớ câu:

Nhiều điều phủ lấy giá gương,
người trong một nước ta thương nhau cùng.

Văn-Trang (Hoàng-mo)

Sử-học cũ của Trung-quốc

(Trích dịch Âm-băng thất văn tập)

Sử học là một việc rất thiết yếu ở trong các việc học, có quan hệ đến lòng yêu nước và sự tiến hóa của quốc dân sử học ở Trung quốc, thật từng có chân sa lắm hà lậu. sự tiến hóa trong nước chậm tệ, cũng có một phần lớn tại đó, nước Nam xưa kia học thuật ở cõi Tây, kết quả sự học cũng giống Tàu vậy. Bởi thế nay tôi rất là xác đáng ý nghĩa rất là rõ ràng, người đã ý về sử học, tưởng cũng nên biết.

Trong các khoa học thông hành ở các nước bên Thái-tây bây giờ, chỉ có sử học là Trung-quốc vẫn có. Sử học là một sự học vấn rất rộng mà cần, đọc rất lo, là gương sáng của quốc dân, là cái nguồn suối của lòng ái quốc. ở Âu châu ngày nay, dân tộc cứ ngày càng phát đạt, văn minh trình độ ngày càng tiến bộ, cái công sức của chữ một phần lớn. Sử học của Trung-quốc thịnh đã lâu mà hiện trong Trung-quốc bây giờ như thế, là vì cớ gì?

Nay xin đem các phái biệt về sử tọ của Trung-quốc khai rõ ra mà bàn qua như sau này:

Thứ xem sách rong kho, chồng chất đầy rẫy, như rừng như nội, sách sử có đến đầu năm, sửa phần, trên từ Thái sử-công, Ban mạnh-Kiên, dưới đến Tôi-thu Phạm, Trần Âu Bắc, tử qu có trăng, số đến vài trăm nhà, sử học phát đạt, rất đến ta ngày nay; thế mà cứ tôi cũ theo nhau, không có nhà nào vì sử gửi mở ra một giới đất mới, khiến cho cái công đức sử học, phổ cập cả quốc dân, là tại làm sao?

Nay xét cái gốc bệnh, có bốn điều:

Một là biết có triều đình mà không biết có quốc gia. Cứ người nói hai mươi bốn bộ sử ở Trung quốc không phải là sử, ở là gia phả của hai mươi bốn họ mà thôi. Lời ấy giống như nói quả, mà xét kỹ cái tình thâm của các nhà ở đời sử, thì thật có như thế. Cớ nhà làm sử ở Trung quốc cho thiên hạ là tài sản của nhà vua, cho nên chép sử, chẳng qua chỉ kể họ này dùng cách gì mà lấy được thiên hạ, dùng cách gì mà cai trị thiên hạ, họ vì sợ gì mà mất thiên hạ, mà chỉ ra thì không còn biết cái gì nữa, cầu người có kiến thức như ông Tư-mã-ôn-Công mà sách Tổng-giám của ông làm, cũng chỉ là cho vua đọc mà thôi, bỏ xưa nay các nhà chép sử, chỉ cốt vì vua quan mà làm sách, chớ có bộ sách nào vị quốc dân đâu.

Các nhà chép sử đã không một tội, không biết trên đứng với quốc gia khác nhau thế nào, cho là người trên đứng thì không có quốc gia, vì thế mà dân thì không có quốc gia, vì thế mà đi nhau đến cái không và nhược vị (bình thường là lấy được ngoại nhân đang chính đích đáng, như ông vị là họ nào lấy ngôi vua không chính đáng, như là tháng nhuận xen vào hai tháng đầu), phép chép sử mới sửa sang thay đổi, như sử Ngũ-đại của họ Âu dương, sách Cương mục của thầy Chu tử, ngày nay bỏ là trộm giặc, ngày mai lên là thánh thần, họ này là sử mệnh giới, họ kia là quân tiếm nghịch, ở ông khác gì một lũ mụ đi nhau sắc đẹp xấu xí, một lũ điếc đi nhau tiếng hay tiếng dở, mình lên đổi mình, rồi lại lên đổi người khác, vòn gì tỏ hơn thế nữa. Quốc gia thường nên người Trung quốc, đến bây giờ không nắm vững ra được, các nhà ở đời sử mấy nghìn năm rồi, chẳng cái được cái tội lỗi không?

Hai là biết có sử-nhân mà không biết có quốc-thể. Lịch sử là vẻ đời của anh hùng, bỏ anh hùng thì không có lịch sử, dẫu sử hay ở các nước bên Thái tây cũng phải chú trọng vào nhân vật, nhưng người kiến sử đều xét lấy nhân vật làm tài liệu cho lịch sử, chớ không lấy lịch sử làm học trọng cho nhân vật; lấy nhân vật làm đại biểu cho hội đại chớ không lấy phụ thuộc cho nhân vật. Sử Trung quốc tới nỗi Bàn hỷ nào Liệt-chuyện, sách nọ sách kia như là những bàn đồ ở trên bàn bể, chẳng chất rải rác, không có thống hợp vào đâu cả, nói tóm lại, thì chỉ là chắp chắn các mẩu-chế sản bí mình mà thành ra sách. Sách sử bởi sao mà quí, là cốt kể rõ cái lối người trong một quốc gao thiệp với nhau, đua tranh với nhau. Còn kết với nhau, và tới sinh trong người trong một quốc sách sinh hoạt và sự tiến hóa thế nào, để cho những người đọc sử đời sau sinh ra cái lòng yêu quốc mình làm hay cho quốc mình. Các nhà chép sử ở Trung-quốc xưa kia nhiều biết bao nhiêu, mà chưa có một nhà có con mắt sáng nhìn thấu được đến đó, ấy vì thế mà ở người Trung quốc quốc lực quốc trị quốc thể vẫn chưa thành lập.

(Còn nữa) X dịch thuật.

VĂN UYỂN

Vịnh người con gái thủ tiết tự tử

(Cảm tác)

Đời chữ cương thường gánh một vai,
Trăm năm danh tiết khi thương ôi!
Dù rằng chín suối còn thơm mãi,
Hà phụ bi sinh đã nặng lời.
Ghi với non sông đành với kiếp;
Gọi cho chi trời đất, tiếc cho đời.
Mình gương trong suốt khôn gì nỡ bợi,
Để bạn thoa quần hãy thử soi.

Khuê oán

(Hòn duyên)

Trêu gì cợ nhau chi một chữ tình?
Gieo cho con tạo khéo đành hanh.
Tơ lòng tưởng vấn giây tơ mối
Chỉ thắm ngờ đâu sợi chỉ mành.
Bẽn thẹ thì thôi cam mệnh bạc;
Còn ra chăng cũng nỡng xuân-xanh.
Nỗi oan kể cũng giải lòng như vậy,
Tái sắc đa mang gửi thọ minh.

Nguyễn-Liễu-Chiêu

Luyện tập quốc-văn

Thư gửi cho bạn.

Sen-ngọc cố nhân tân giám.

Bác-ơi! Giờ thường hiếm người, bằng qua cửa sổ thấy vật như tơ bay, thật lấy làm đông sợ! Bác nhỉ! Mới độ nào ở tỉnh Nam chúng mình còn rủng nhau họp tập đi sớm về trưa chẳng có lúc nào là chẳng hội diện cùng nhau. Đông tiếc chưa? Chớ thì chưa qua bông quan sau nghìn dặm đã chia tay! Nhưng rồi đời có họp mặt có tan, lẽ đó là thường bác đừng thấy thế mà đã vội nản chí sao lòng. Tuy rằng ngày nay kẻ bắc người nam, nhưng biết đâu rằng rồi có ngày chúng mình lại được trùng phùng tự thế. Trong thư của bác viết cho độ vừa rồi, bác có nói với độ rằng: Sau này không biết thân thể trôi nổi đến đâu, mà công danh sự nghiệp của bác có được vẻ vang tới mai lên không? Câu hỏi đó làm cho độ đã lấy làm ngạc nhiên lắm. Bác phải hiểu rằng: đã mang thân ra gánh việc việc đời, thì công việc có nặng nề đến đâu cũng phải hết sức làm cho tròn nhiệm phận, lòng chí bền lòng cho hết nghĩa-vụ để giúp ích cho nước nhà phần trong xã hội, cho nước nhà chóng được mạnh-thịnh, như thế rồi tiếng nam nhi mới khỏi thẹn ở đời được.

Độ thiết nghĩ rằng: Tang bồng hồ thỉ là chí khí kẻ anh hào, bác phải nghĩ làm sao cho ở nơi cái thường tình nhi nữ, và đi một ngày đàng học một sàng khôn, bác có quanh quẩn ở nhà mãi, thì bao giờ mới được đường hơn lẽ thiệt. Mà thật thế, đi cho biết đó biết đây, ở nhà ra rộ biết ngày nào khôn? Còn như buổi đầu bác mới bước chân ra đi theo con đường doanh-nghiệp, đua tài trổ tài cùng chúng bạn, độ chắc rằng việc gì cũng vậy, vạn sự khởi đầu nan, cho nên bác cũng phải quan tâm để ý vào mới được. Cũng vì như người diễn kịch thoạt đầu phải luyện tập hội bao công phu, nay tập diễn bản này, mai tập diễn bản kia, đến khi đã thành thuộc rồi bước chân lên sân khấu diễn được bến kịch hay! Nay nay bác mới thoát đầu ra cửa chính thích cảnh vào trường danh lợi, phải nên suy xét cho chín chắn đừng trăm việc cũng phải làm sao cho được châu đáo toàn vẹn, để tập cho mình được tính chất quen mất đi, sau này cũng có thể thành được người hữu-ích cho xã hội, và cũng có chỗ sống lâu cho độ được nữa. Bác chớ nên tây rằng: trong tay bao ngày nay đã nắm được cái danh-vị, cái quyền-chức nặng nề rồi mà để tập tính đua chơi, may về đường vật-chất, nay yến tiệc chỗ này cùng bạn hữu, mai ra-vào chỗ kia chơi tỉnh-nhàn, sơm hôm chỉ sự mê cảm đuổi vào lối tính, quên cả lối hiền tri. Rồi sẽ đọa anh em, như thế thời lấy làm hại cho danh giá, cho phẩm hạnh mình, mà lại hại cho xã-hội mất đường ngày nhờ nữa. Cái hành động như thế chỉ tội để tiếng xấu ở đời thôi.

Trước kia bác còn ở nhà nhờ được cha mẹ nuôi sống sung sướng, bác chưa hiểu cách tiêu thân là thế nào, chưa rõ cái chức-trách một người ở giữa việc cho đời là thế nào, sơm hôm chỉ lấy ngon cỏ xanh sông quyền sanh vàng để làm đường khai tâm mở trí, ngoại giả ra chẳng còn việc gì hiểu hiện vào làm chi bác nữa. Tuy nay tại khác, bao để đem cái tài năng học lực ra thi thố với đời, giúp cho xã-hội thêm được người đắc dụng, bác phải sớm liệu ta sửa cái phẩm hạnh, cái đức-tính mình đi để cho nó khơi trợ lực vào cái sự chơi đời về lối kia. Bác lại chẳng phải tên tự trọng chi thân mình, dù bây giờ cái chức trách, cái danh vị quyền chức mình còn thấp nhỏ, song mình sẽ chịu khó tiến tập cố gắng mãi lên, tuổi sau nay to gì chẳng được lan rộng hơn! Phương ngôn có câu rằng: « Cơ công mài sắt, có ngày nên kim » là lẽ đó, vậy bác cũng đừng thấy thế mà tỏ vẻ nản-chí mất lòng. Vài nàng tâm tuyết, xa bác nhớ sao, và chúc bác ngọc thể khang cường, độ mãng.

Nay thư

Văn-Trang (Hoan mó).

ĐƯỜNG HỎA-XA ĐÔNG-DƯƠNG

ĐƯỜNG TỪ NA-CHAM ĐẾN HÀ-NỘI

CÁC CHUYẾN XE HÀNH-KHÁCH

Bắt đầu thi-hành từ ngày 15 Octobre 1926

NA-CHAM — HÀ-NỘI

TÊN CÁC GA				Số 10 Hành khách hạng 1, 2, 3 và 4.			Số 112 hành khách và Hàng hóa hạng 1,2,3,4.	Số 114 dân khách và hạng hỗn hợp 2, 3 và 4.
				giờ			giờ	giờ
NA-CHAM			đi	5.20			11.15	16.21
Bau-Trang				5.35			11.35	16.44
Đông-Đăng				5.55			12.08	17.14
Tam-Lung			H	6.06			12.22	17.29
Quang-Hô			H	6.13			12.31	17.39
Kỳ-lừa				6.21			12.45	17.53
			đến	6.30			12.52	18.00
LẠNG-SƠN			đi	6.36			13.13	
							13.29	
Ban-Thi				6.56			14.16	
Lang-Giai				7.29			14.30	
Lang-Nac				»			14.42	
			đến	7.48				
ĐÔNG-MÔ					Số 214 hàng hóa và hành khách hạng 4			
			đi	7.52	5.31		14.47	
Than-Mi				8.00	5.47		14.57	
Lang-Cang			H	»	6.03		15.09	
Sông-Hòa				8.18	6.26		15.24	
Cầu-Chúc			H	»	6.41		15.35	
Bắc-Lệ				8.36	(6.56 (7.06		15.51	
Phố-Vị				8.51	(7.27 (37		16.10	
Suối-Ganh			H	»	7.55		16.20	
Kép				9.15	(8.24 (36		15.45	
Les Pins				9.33	9.09		17.06	
			đến	9.45	9.30		17.21	
PHỦ-LẠNG-THƯƠNG					Số 1 4 hành khách hạng 1, 2, 3 và 4		Số 212 hàng hóa và hành khách hạng 1, 2, 3, 4	Số 12 và 14 hành khách hạng 2, 3, 4
			đi	6.30	9.53		11.38	17.31
Núi Tiết				6.39	»		11.45	
Sénô				6.47	10.10		12.12	
			đến	6.57	10.21		12.28	17.57
THỊ-CẦU				Số 16 hành khách hạng 3, 4			Số 18 hành khách hạng 3, 4	
Đáp-Cầu								
			đi	5.33	7.01	10.25	12.55	18.01
Chợ-Nhồn			H	5.39	»	»	13.01	»
			đến	5.42	7.07	10.32	13.04	18.08
BẮC-NINH								
			đi.	5.44	7.11	10.34	13 06	18.10
Dương-Hồ				5 51		»	13.13	»
Pagode de Lim				5.58		10.45	13 20 28	18.20
Nội-Duệ			H	6.03			13.25	
Tiên-Niệm			H	6.07			13.29	
Vinh-Kiều			H	6.12			13.34	
Phù-từ-sơn				6.18		10 58	13.42	18.31
Châu-Dộn			H	6.24			13.48	
Cổ-Học			H	6.29			13.53	
			đến	6.33	7.41	11.09	13.57	18.41
YÊN-VIÊN			đi	6.38	7.42	11.10	11.59	18.42
			đến	6.49	7.53	11.21	14.09	18.52
GIA-LÂM			đi	6.54	7.54	11.22	14.10	18.53
							14.15	
Rive-Gauche				6.59			14.24	
Hanoi-Grand-Marché			H	7.08			14.32	19.11
HANOI			đến	7.16	8.11	11.40		

Dấu này nghĩa là chuyến xe tiến cước hạ giá (0,$9065 một kilomètre về hạng tư 0$,014 một kilomètre về hạng ba).

H: Dấu này nghĩa là chỗ đỗ không có người coi, chỉ nhận những hành khách, không mang theo các thứ hành lý, mà số hóa xa phải khuân vác hộ. Lúc lên xe thì có người *chef de train* hoặc người *contrôleur de route* phát vé; lúc tới nơi giao vé cho người *chef de train* hay người *contrôleur de route*.

(1) Hành khách lấy vé tại quá Phủ-lạng-thương đi chuyến xe số 13 từ đây, lại đi luôn chuyến xe số 113 không phải đổi toa. Hành khách lấy vé xuống quá Phủ-lạng-thương, đi chuyến xe số 112 tới đây, lại đi luôn chuyến xe số 12. không phải đổi toa

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$20 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua bán đồi-chác thứ gì, tìm tất rất dễ tìm mà giá đáng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0p.20 một dòng, các ngài chỉ mất có 4, 5 hào mà cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0p.20 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, mà khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn báo, bản-quán xin tính rẻ đi một nửa tiền.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 [illegible] Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Xe ô tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái xe ô-tô « Renault » 6/7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, rất nhiều các đồ phụ-tùng, còn tốt lắm.

Hỏi tại: Trường trẻ con tây lai vô thừa nhận, phố Delorme. 5.892

Vì đi ra muốn bán ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại: M. Legrie, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5 899

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Trường học
(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này:

Học một thứ chữ: 4 đồng

Học cả hai thứ chữ: 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire: L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.809

Nguyễn tôi có lấy con gái tên Đỗ-văn-Thứ là Đỗ-thi-Chiêu ba mươi hai tuổi (32 tuổi); một hơi đen, người cao nhòm cũng ở một làng Hiện đã được hai đứa con gái: một đứa lên năm tuổi và một đứa được sáu tháng, vợ chồng vẫn thuận hòa với nhau không có điều gì cả, đến hôm mồng mười tháng tám tôi đi vắng đến lúc tôi về thì không thấy đâu cả; vậy tôi xin bà con các ông, các bà ở tỉnh nào hay ở làng nào thấy có người như thế thì viết giấy cho tôi biết tôi xin hậu tạ và tiền phí tổn tôi xin chịu cả.

Hoàng-văn-Ngọc,
Lý-trưởng
làng Mỹ-Khê phủ Kiến-Thụy
tỉnh Kiến-An
5.902

VỘI THÌ BÁN RẺ

1 tacheomètre Sanguet mới.
1 niveau bulle indépendante prismes mires, rapporteurs, talles, vân vân.
Viết cho M. Briet, Quảng-yên. 5.960



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo, 15 chân-kính
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ ba 5 Octobre

BÈ TÌNH CHỊM NỔI

Sự tích rất hay, có nhiều đường lắt-léo, lắm nỗi bi ai. Có một đoạn anh lái-đò ra trò rất buồn cười.

Tối thứ tư 6 Octobre

NGỌN LỬA BA-SINH

Tích này có tại Đào ra hát lắm giọng hát tình anh Khóa rất hay, lại có anh Thọ-hoạn ra trò không thể nhịn cười được.

Tối thứ năm 7 và Tối thứ sáu 8 Octobre

Thu cả tiền

OAN BÀ THỊ-KÍNH

Chèo cải-lương đặc biệt
Soạn giả : Nguyễn-đình-Nghị
Diễn lần thứ nhất

Tích này tả hết tư-tưởng về cảnh-ngộ chồng ngu thất tiết, gái đồ oan tình, có gia-phong, hương-tục, thế thái, nhân tình, đủ cả hỉ nộ ai lạc ái ố dục.

Hiện nay luyện tập đã hoàn toàn, xin đem diễn luôn hai tối để biếu các quý khách cuộc vui dịch đáng!

Thắm nhất cảnh đầu, vui nhất cảnh cuối, có hoạt-tượng và hóa-tượng

Bán vé từ tối thứ tư, ban ngày thứ năm và thứ sáu

XIN BÀ CÁO ĐỂ CÁC LIỆT QUÝ BIẾT

Đào Tiếu là một vai đào hát trèo hay có tiếng xưa nay mới xin về làm với bầu viện, đến tối thứ năm này sẽ bắt đầu ra sân khấu.

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
số 7, phố hàng Gai, Hanoi.

Bán buôn : Mày đánh lửa (briquets), bùi-nhùi (amadou), đá lửa (pierre pour briquet).

Xin viết thư lấy giá. 3058

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhèm mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan-đánh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc,

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiện bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
là bằng bào-chế đã nhất hạng tại Đại-hội-đồng Paris, kết-quả

VIỆC BẮC-KỲ

HAI HONG

Cấp dân bị lụt. — Tích thật cải-lương « Hiền-thê nghĩa-bộc » của hội Hân-kỳ Tuồng-bản thể dựa tổ-chức tại nhà hát Tây để lấy tiền quyên dân bị lụt thì nhất định khai diễn vào tối thứ bảy 9 octobre giá chỗ ngồi như sau này :

Loge	5 $ 00
Balcon	5 00
Orchestre	3 00
Parterre	1 50

Vé có bán trước tại nhà M. Nguyễn-văn-Thu số 27 phố đầu tiên.

Nạn ô-tô. — Ngày 1er octobre trước vào hồi 17 giờ 40 ở đầu phố Chaveau-eux có xảy ra một cái nạn chiếc xe ô-tô số T. 2047 của M. Aubany ở Hanoi va phải chiếc xe tay của hiệu P. P. E số 3183 do tên Dương-văn-Khôn kéo. Chiếc xe tay gãy hai càng và cái chận bàn thì hai bên đã điều-đình thỏa thuận.

Mất cắp ở tàu thủy. — Nguyễn-văn-Quyên 25 tuổi quán làng Đồng-nhân tuyện tỉnh Bắc-giang đi tàu « Nam-hải » của người khách bị mất trộm một cái giây lưng bằng da đựng chiếc thẻ sau năm 1926, một chiếc đồng hồ quít vỏ kền không nhớ số và mười tám 17 $. Ng.-v. Quyên đã đi trình sở cảm vệ việc mất ấy, hiện quan trên còn đang cho đi tìm kẻ gian nhân.

Mưa. — Đã ba ngày nay, nghĩa là từ hôm 1er octobre có bão bão đến giờ, thì ngày nào cũng mưa từng cơn một to lắm, những phố thấp trũng đều ngập lụt cả. Nghe nói ở các vùng nhà quê bị trận mưa này làm hại hoa-màu nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Khốn nạn thật, tháng trước cũng vì mưa gió mất làm hại dân nhà-quê một phần điền bãi vừa xong thì nay lại kế tiếp luôn, hay là ông xanh định giết hết con nhà nông đấy chăng ?

Giải ra ngoại-châu. — Ngày hôm qua lính cảnh sát bắt được ở rạp phố ba mươi mốt người ấn máy điện cổ về sở cảnh đề giải ra ngoại-châu.

Đánh nhau. — Vì có đơn của thím khách Ysong Chi nên sở cảnh sát cho đòi hỏi tú Lion say 52 tuổi Kong Sin Pong 39 tuổi, Kong Lao 12 tuổi và Tsan Pong Man 14 tuổi đều bị thím kia thưa là đánh chửi thím và lấy mất 6 đồng bạc.

Mất trộm gà. — Thím khách Ly Yune Chi ở số nhà 16 phố hàng chiếu vừa mất trộm hai lồng gà đáng giá sáu chục đồng bạc. Thím Chi đã làm đơn kiện sở cảm về việc ấy.

HIỆU MÁY KHÂU SINGER SẮP DỌN LẠI PHỐ PHÚC-KIẾN

Xin các ngài nên chú ý cho rằng : Đến mùng một tháng mười tây tức là ngày 25 tháng tám ta này thì bản công ty chi-điểm ở phố hàng buồm số nhà 55 sẽ giao lại phố Phúc-kiến số nhà 42 Hànội (ở cạnh đền hội quán Phúc-kiến) vậy các ngài có cần dùng điều gì xin mời các ngài sẽ quá bộ lại chỗ ở mới để cho tiện thương-nghị-ạng.

Nguyên trước bản công-ty đã hứa đến ngày mùng một tháng tám tây mới rời thì mở trường học dạy nữ-công, nhưng vì có nữ-giáo ở Hong-Kong chưa sang kịp nên phải hoãn đến mùng một tháng mười tây này, vậy khi giọn nhà song thì bản công-ty sẽ bắt đầu khai trường. Hiện nay đã nhiều ngài mua máy rồi chỉ đợi khai trường sẽ đến học, mà bản công-ty cũng muốn nhận nhiều học-sinh nhưng hiềm vì nhà chật hẹp nên nay chỉ nhận độ 30 người nữ-học, vậy mong rằng đến hôm khai trường xin mời các bà các cô lại học, nếu chậm thì e rằng số học-sinh đã nhận đủ thì nhỡ mất giịp hay.

Bản công-ty có nhời dặn để các ngài biết rằng: xưa nay bản công-ty vẫn vừa bán máy góp vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết số tiền thì máy là của mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của bản công-ty cho thuê, nếu thiếu góp thì bản công-ty sẽ lấy máy về. Vậy có máy nào được chọn hết số tiền thì máy là của mình rồi, chớ nên mua hoặc gán công nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận. Thân hoặc có ai muốn bán hay là gán nợ, hoặc cầm cố thì nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh, của người mua có cả tem và chữ ký thì mấy đã giả hết tiền rồi nếu mua tiền ngay thì sẽ có facture có giấu hiệu của bản công-ty. Muốn cho cẩn-thận thì nên biên lấy số máy về bản công-ty mà hỏi, vậy các ngài nên cẩn-thận thì mới chánh khỏi sự thiệt thòi, nếu cái máy nào mà chưa giả hết tiền thì mấy của bản công-ty thì công-ty có quyền lấy về được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hoặc gửi mandat về góp mấy thì các ngài sẽ gửi cho M. Lu-buu-Di là quản-lý cửa bản công-ty chi-điểm tại Hànội.

Tháng giêng công-ty cẩn-bạch.

TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY

ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Các hàng mới ở Tây sang : Hàng demi saison : *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sám và đen.

Hàng rét : *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron multicolore*.

Hàng may *pardessus* : *raline noir, marron clair, marron foncé* và *raline multicolore*, vân vân.....

Các quí-khách muốn mùa xin đến chọn ngay từ bây giờ. 3060

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN

Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho ; Các ngài nên mua xà-phòng « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ xà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :

Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.

Muốn buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi. Giấy nói số 341

« P. S. Xà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã được tại Tòa, bản-hiệu giữ độc quyền, ai không được làm giả.

3054

Tại hiệu CHARMEUSE

9, Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN :

Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn ; — áo đàn-bà, con gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp phơ, khăn quàng cổ lụa.

Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ. 3064

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Giấy mời đại hội-đồng thường-niên

Đại Hội-đồng họp ngày chủ-nhật 3 Octobre 1926, còn mấy việc chưa bàn xong, định hoãn cùng việc Hội-đồng lại để đến chủ-nhật 10 Octobre 1926 này lại họp để bàn nốt.

Vậy đúng 2 giờ chiều chủ-nhật 10 Octobre 1926 này, mời các ông các bà có cổ-phần Sán-nhiên-đài lại họp hội-đồng thường-niên tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây số nhà 18 tỉnh Hanoi.

Các việc hôm ấy sẽ bàn như sau này :

1°) Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926-1927 và định lương quản-lý ;

2.) Bàu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926-1927 và định tiền phụ-cấp ;

3°) Các việc vặt.

Kỳ Hội-đồng này bàu Hội-đồng quản-trị là một việc quan-trọng cho Hội lắm bảy giờ, vậy các ngài nên bớt thì giờ lại họp cho rõ đông.

Hội-đồng quản-trị

Tối thứ ba 5 Octobre 1926

THẠCH NHÂN-THỦY LỆ

Vì ai đến nỗi làm thau,
Khiến người đá cũng chứa chan mạch sầu.
Cám hờn thù bọ đã lâu,
Chán ai mà lại phải cầu đến ai.

Tối thứ tư 6 Octobre 1926

TÈ PHỤ HÀM OAN

Tiếng oan thấu đến cửu chùng,
Cho nên đại hạn nắng giồng ba năm,
Ân nay khó nỗi dò thăm,
Chỉ thằng ăn trộm biết tâm biết hình.

3005

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn lại không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn : từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tỉnh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các nhãn hiệu của bổn-hiệu ở trang thứ tư này.

Agents d'Importation en Europe
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Vivienne PARIS
Tél. 25 23 Lavigne Nil LONDRES

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1 $ 30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0 $ 60**

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi
3040

KHÁCH SẠN
(HÔTEL LÊ-VĂN-AN)

ANNAM — QUINHƠN

Kính trình quí khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm tây, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (dường ta, dường Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
3062 *Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinhon*

NHÀ BÀI-CHƯỜNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chỉ hơn hàng chất : Santalol chất : Salol
và chất : Urotropine

Giá 1 $ 80 một hộp

NHÂN DỊP BẮC CAO
Không dân có hàng rẻ bằng

Hiện tôi vừa mới nhập được ở bên Tây gần những một hàng sau này : Giày pat tây đủ kiểu hợp cùng tất các thứ Bas-gan Nạt Xanh, tục Tím, hồi cổ, bao mốt, đều có cả. Hiện tôi lại có bán các thứ Mouchoir Fins, Bép Thơm và Bật Mắy hiệu « EDAC ». Nhân dịp gần năm hạ tây can, chư nên tới mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Ai giá hợp với giá trước, Cả mấy đồng hợp hợp tới 2 $ 50, vậy bán giá được hạ nhiều tới nỗi khiến nhà quê không kịp nói. Quí-khách nhiều để mua không phải hiểu rõ hơn là sự thực, những nhà mua ngay, bảo cái dịp này chính là cơ hội mà không nên bỏ qua trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỖ-LONG, 81, Rue des Pavillons-Noirs
(gần nhà Đốc Hiệu Mỹ-Nghệ) Hanoi

SÚNG BẮN HƠI
« FRANCE »



Không có tiếng kêu
Không có khói

Để bắn chim
Để bắn bia

Giá : **160** frs.

Đạn chì 4 1/2, một ngàn : 15 frs.
Đạn chì 6 1/2, một ngàn : 20 frs.
Tên 4 1/2, một tá : 25 frs.
Tên 6 1/2, một tá : 20 frs.
Pince : 4 frs. — Ressort : 8 frs.

Súng này người bản-xứ không có giấy phép mua cũng được

Gởi mua thì dính theo một cái ngân-phiếu gởi cho hiệu :
Manufacture d'Armes « Selecta »
SAINT-ÉTIENNE (Loire)



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mẩt máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

3001

● *Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:*

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rết cắt. Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng Đau mình, đau mẩy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới các thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài quyết báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho: bổ không có tiền rồi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

振商號

Trong người ta có ba sự nhất cần: ăn mặc và ở. Nay sẽ kể về ăn, một món ăn để nhất cần là sạch sẽ hợp vệ-sinh và có bổ ích cho người ta. Như thế, hiệu Tchan-Xuong Công-ti chế ra các thứ bánh tàu, bánh tây, b'scuit, các thứ kẹo Tây, kẹo nho rẻo, kẹo yến mềm, kẹo rừa, kẹo sữa bò và còn nhiều thứ bánh kẹo khác nữa, không thể kể xuể được. Nguyên-liệu toàn dùng cực phẩm, chế pháp nhất là cần thận sạch sẽ vừa chang-hoàng lịch-sự làm quà bà con thực là đích đáng lắm. Các ngài chiếu-cố bản-hiệu thành tâm cảm ơn vô cùng, gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Kính-cáo
Tổng-lý
WONG KONG SANG
106, Rue des Voiles, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọ.

Giá tiền 0$80

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà. Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường Không sót
Dễ lâu không hỏng Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI
3005

BÊN PHÁP MỚI SANG

Bản hiệu lại mới có hàng bên Pháp sang nhiều các thứ da, để các mùi, thật đẹp và bền. Bản-hiệu lại mới mở thêm một Chi-điếm nữa ở số nhà 27, phố cửa-đông, Nam-định (tức 27 rue carreau) cũng bán đủ các thứ hàng da như: yên, cương, đồ xe, giầy tây, giầy ta, hòm, valises, cặp sách, porte-feuilles, thắt lưng, cùng các thứ hàng khác bằng gia Xin mời các quý khách chiếu cố đến cho bản-hiệu rất lấy làm cảm tạ.

GIANG THỊNH
Chính điếm số 1, phố hàng-trống (Rue Jules Ferry Hanoi)
Chi điếm số 27, phố cửa đông (Rue Carreau Nam-định)

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,
Uống một cốc nhỏ
RƯỢU
Rhum du Pilar

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3010

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp
Lập ta năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31. Hanoi-Tonkin
Giây nói số 69

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ MUA:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một lítre:* **2$40**
Trước khi ăn nên uống một cốc nhỏ.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phải trả trước mới gửi cho

3008

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc sáng quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
56 cho 59, phố Tràng-tiền
HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi
3011

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MUA SẮM 1926-1927



SÚNG « CHARLIN » có máy bật đạn, à canon fixe	375$ 235$. 188$. 140$. 100$. 94$ và **85$00**
SÚNG « GRAS » transformé, đạn số 16	**9$50**
SÚNG MỘT LÒNG « UNIC » dùng bắn được các thứ thuốc	**14$00**
SÚNG CÒ NGOÀI HAI LÒNG (A CHIENS) đạn thúc hậu.	30 và **26$00**
SÚNG 2 LÒNG, CÒ NGẦM HAMMERLESS, KIỂU « ANSON & DEELEY » ba chốt.	**38$00**
SÚNG « HALIFAX » có máy bật đạn	45 và **41$00**
SÚNG « DARNE » dùng bắn đủ các thứ thuốc,	131$. 110$. 90$. 82$. 75$. 70$ và **67$00**
SÚNG NGŨ-LIÊN « BROWING » đạn số 12 và 16	**72$00**
SÚNG CON KIỂU « WARNANT » đạn số 9 và 6 m/m	**7$50**
SÚNG CON KIỂU « GRAS » đạn số 9 m/m.	**8$50**
SÚNG CON BẮN ở VƯỜN HAMMERLESS « INEDITE » có ngầm, đạn số 9 m/m	**9$50**
ÚNG BẮN HOI đạn số 4/5 và 6/5	**10$00**
SÚNG CON KIỂU « LEBEL » lòng xoáy ốc, đạn số 6 m/m.	**14$50**

Hỏi quyển khai giá hàng súng về đạn và súng

3005



BỊNH ĐAU MÁU - MỎN MỎI YẾU MỆT HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MỎI GÂN CỐT

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất gan dạ, không muống làm chi hết. Có làm chuyện vì thì càng nặng coi khó. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên, lần lộn hay có chiêm bao thấy đèn quái gở. Trí thấp lòn xòn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hệ hoài, tưởng đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy chớ không hệ chi, vì là trong mình mệt mỏi xốn xan yếu nhiệc, nếu nhớ uống thuốc ngọt

L'ÉLIXIR ZIDAL

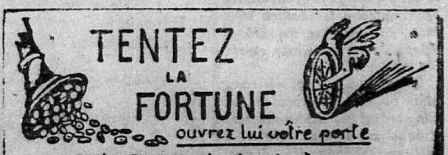
của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sực lực hườn sanh đủ cả.
Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hòa sáng lại, hết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình. Trí thức có lại, nghĩ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân chuyển bằng mười, việc chi coi làm cũng đỡ.

Giá mỗi ve: **11 fr. 50**

Có sách nhỏ chỉ biểu rõ đủ điều, có lời bình nhơn và lương. y khen nhận chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques du Dr BALLES, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC



VỚI 15 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA cỡ rút số

Đoàn 15 quan tôi gửi rất về sau đúng làm 16 tháng mất đồng 30 quan, theo như luật ngày 13 mars 1926 thiệt là chắc phần cho người mua.

Theo đúng số dân thì quốc-khánh nhận ngày được một số vé được dự ngày nước rất số kỳ cho đến khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền tới 500,000 cho đến 1,000 quan, hay là về sau cũng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự để đánh rất chắc chắn và lời nhiều

Có đến 300 triệu quan về số được trúng số

mỗi kỳ số số các ngài lại nhận được bản kê không số trúng không mất tiền. Một năm có 4 kỳ số về vào những ngày:

15 FÉVRIER, 15 MAI, 16 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 6, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3046